Tài liệu này được xem như một phần không thể thiếu của xe và được giao kèm theo xe khi bán lại.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm in tài liệu. Công ty Honda Motor có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước và không chịu bất cứ trách nhiệm nào.

Hình minh họa trong cuốn sách này có thể không đúng với hình thực tế.

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ với:
Phòng Quan Hệ Khách Hàng - Công ty Honda Việt Nam.
Số điện thoại tư vấn miễn phí:
VNPT: 1800555548
Viettel: 18008001
Email : cr@honda.com.vn
Giờ làm việc: Sáng : 8:00 ~ 11:30
Chiều : 12:30 ~ 16:00
Trừ ngày lễ và chủ nhật

Lời chào

Chúc mừng bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn của bạn đã giúp cho bạn trở thành một trong những thành viên của gia đình khách hàng thân thiết, ưa chuộng sản phẩm của Honda trên toàn cầu góp phần xây dựng chất lượng trong từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo an toàn khi lái xe và mang lại cảm giác thoải mái khi lái:

- Hãy đọc tài liệu này một cách cẩn thận.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình nêu ra trong cuốn sách này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong cuốn sách này và trên xe máy.

- Mã số sử dụng trong cuốn Hướng dẫn sử dụng dưới đây dùng để mô tả nơi sản xuất.
- Hình minh họa trong cuốn sách này dựa trên loại xe IIV đời xe ACA125CBF.

Mã quốc gia

Mã số **ACA125CBF**	**Quốc gia**
V, II V, III V, VI V, VII V, VIII V	Việt Nam

Đôi lời về vấn đề an toàn

An toàn của bạn và người khác là rất quan trọng. Điều khiển xe an toàn là một trách nhiệm rất quan trọng. Để giúp bạn điều khiển xe một cách an toàn, chúng tôi cung cấp thông tin về các quy trình vận hành và các thông tin khác ở nhãn mác trên xe và trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này. Những thông tin này sẽ cảnh báo về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và người khác. Tuy nhiên, những thông tin này khó có thể cảnh báo cho bạn về tất cả những nguy hiểm có thể gặp phải khi điều khiển hay bảo dưỡng xe. Do đó bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình.

Bạn có thể tìm thấy những thông tin an toàn ở một số dạng, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe.
- Thông điệp an toàn bao gồm một biểu tượng cảnh báo và sau đó là một trong ba từ sau: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc CHÚ Ý.

Ba từ này có ý nghĩa như sau:

⚠ NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo các chỉ dẫn này.

⚠ CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo các chỉ dẫn này.

⚠ CHÚ Ý

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo các chỉ dẫn này.

Những thông tin quan trọng khác được cung cấp dưới những tiêu đề sau:

LƯU Ý Thông tin này được thiết kế với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.



Nội dung

An toàn xe máy

Phần này bao gồm những thông tin quan trọng liên quan đến việc lái xe an toàn. Vui lòng đọc những thông tin đó một cách cẩn thận.

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo những hướng dẫn sau để đảm bảo cho sự an toàn của bạn:

- Thực hiện kiểm tra xe định kỳ đủ các hạng mục theo đúng thời hạn quy định trong cuốn sách này.
- Tắt máy và để xe máy tránh xa khu vực có lửa hoặc tia lửa điện trước khi đổ xăng.
- Không nổ máy ở khu vực đóng kín vì khí các bon mô nô xít độc hại có trong thành phần của khí xả có thể gây chết người.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh rằng đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ chấn thương ở đầu và các tổn thương khác. Vì vậy, hãy luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ khi lái xe. T.6

Trước khi lái xe

Chắc chắn bạn mặc trang phục vừa người và giữ tinh thần tỉnh táo, không uống rượu bia hoặc chất kích thích trước khi lái xe. Kiểm tra xem bạn và người ngồi sau có đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc quần áo bảo hộ không. Hướng dẫn người ngồi sau để tay ở tay dắt sau hoặc tì tay lên hông người lái, chân để trên thanh gác chân kể cả khi đã dừng xe.

Dành thời gian tập lái xe

Nếu phải lái chiếc xe khác ngay cả khi bạn đã từng lái xe, hãy tập lái xe ở nơi an toàn để học cách vận hành như thế nào, điều khiển ra sao và quen dần với kích thước và trọng lượng xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý tới các phương tiện xung quanh. Không nên cho rằng người điều khiển phương tiện khác đều nhìn thấy bạn. Luôn chuẩn bị tinh thần để dừng đúng lúc và tránh kịp thời.

(Còn tiếp)

Hãy để người khác dễ nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, hãy bật đèn báo trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để cho người khác chú ý đến bạn và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bạn và điều kiện bảo hành. Tâm trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng đánh giá tình huống và lái xe an toàn.

Không được lái xe khi đã uống rượu bia

Không điều khiển xe khi uống rượu, bia. Thậm chí chỉ một chút rượu cũng có thể ảnh hưởng đến khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và thời gian phản ứng lại tình huống của bạn sẽ càng kém hơn khi bạn uống thêm. Do vậy đừng uống rượu khi lái xe và không để bạn của bạn điều khiển xe khi đã uống rượu bia.

Giữ gìn và bảo quản xe

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe an toàn là một công việc rất quan trọng.
Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong cuốn sách này. Không chở quá trọng tải cho phép (T.11), và không được điều chỉnh xe hoặc lắp thêm phụ kiện gây mất an toàn cho xe (T.10).

Khi bạn gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi gặp phải sự cố. Nếu bạn hoặc bất kì ai khác bị thương, hãy đánh giá mức độ quan trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi có người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.
Nếu vẫn muốn tiếp tục lái xe, trước tiên phải tắt khóa điện sau đó đánh giá tình trạng xe. Kiểm

tra rò rỉ dầu phanh, kiểm tra lực siết của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận.
Có thể xe bị hỏng hóc ở đâu đó mà bạn không thể thấy ngay được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín nào đó để được kiểm tra xe kỹ càng ngay khi có thể.

Khí độc cacbon monoxit

Khí xả của động cơ có chứa khí cacbon monoxit không màu, không mùi, độc hại. Hít phải khí này có thể gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.
Nếu vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần, khí mà bạn hít phải có thể có chứa khí cacbon monoxit độc hại. Do vậy không được nổ máy ở trong gara hoặc khu vực khép kín.

⚠ CẢNH BÁO

Khí cacbon monoxit là loại khí rất độc hại. Hít phải khí này có thể gây bất tỉnh và thậm chí dẫn đến tử vong.

Hãy tránh xa khu vực có khí này và các hoạt động phải tiếp xúc với khí này.

Cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và để tay ở trên tay lái, chân để trên thanh gác chân.
- Tay của người ngồi sau phải đặt ở tay dắt sau hoặc ngang hông người lái, chân của người ngồi sau phải đặt trên thanh gác chân khi lái xe.
- Luôn chú ý đến vấn đề an toàn của cả người lái, người ngồi sau và các phương tiện khác.

Trang phục bảo hộ

Chắc chắn rằng bạn và người ngồi sau phải đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhìn. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường xá và thời tiết.

■Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu.

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm.
- Kính che mặt phải bảo vệ mắt và không được che khuất tầm nhìn.

⚠ CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương, hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Chắc chắn bạn và người ngồi sau phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

■Găng tay

Sử dụng găng tay da che kín các ngón tay và có khả năng chống mài mòn cao.

■Giầy bảo hộ

Sử dụng giầy cao cổ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân.

■Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ).

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 500 km đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo xe có độ bền và tính năng hoạt động tốt trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp.
- Lái xe cẩn thận.

Lưu ý: Nổ máy tại chỗ trong thời gian dài có thể làm hỏng động cơ do thiếu dầu bôi trơn.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh gấp liên tục.

► Phanh gấp có thể làm giảm khả năng ổn định của xe.

► Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không sẽ có khả năng bị đổ xe.

- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.

► Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt ẩm ướt và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.

- Tránh phanh liên tục.

► Phanh liên tục khi đi trên dốc dài có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả của phanh. Sử dụng phanh động cơ ngắt quãng để giảm tốc độ của xe.

- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Phanh kết hợp

Chiếc xe này được trang bị một hệ thống phanh kết hợp truyền lực phanh giữa phanh trước và phanh sau.

Lực phanh được truyền tới phanh trước và phanh sau khác nhau khi chỉ sử dụng phanh trước và chỉ sử dụng phanh sau.

Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

(Còn tiếp)

■Điều kiện thời tiết ẩm ướt và mưa nhiều

Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi ẩm ướt và phanh bị ẩm cũng làm giảm hiệu quả của phanh.

Cần đặc biệt chú ý khi phanh ở những khu vực này.

Nếu phanh bị ẩm ướt, hãy sử dụng cả hai phanh khi lái xe ở tốc độ thấp để giúp làm khô phanh.

Dựng xe

- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- Nếu buộc phải dựng xe trên bề mặt dốc hoặc trơn trượt, hãy dựng xe chắc chắn sao cho xe không thể di chuyển hoặc đổ xe.
- Chắc chắn không để vật liệu dễ cháy ở gần các chi tiết có nhiệt độ cao.
- Không chạm vào động cơ, ống xả, phanh hoặc các chi tiết có nhiệt độ cao khác cho đến khi chúng nguội hẳn.
- Để phòng chống trộm, luôn nhớ khóa cổ lái và rút chìa khóa ra, đóng khóa an toàn khi rời khỏi xe.

Khuyến cáo sử dụng thiết bị chống trộm thích hợp.

■Dựng xe bằng chân chống đứng hoặc chân chống nghiêng

1. Tắt máy.

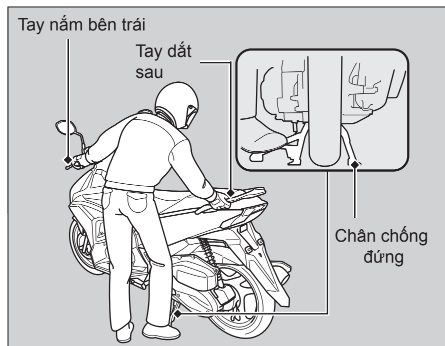
2. Sử dụng chân chống nghiêng

Gạt chân chống nghiêng xuống.

Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn hết về chân chống nghiêng.

Sử dụng chân chống đứng

Để hạ chân chống đứng, đứng bên trái xe. Một tay giữ tay lái bên trái và một tay để ở tay dắt sau. Dùng chân phải gạt mũi chân chống nghiêng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và lùi về phía sau.



3. Quay tay lái hết sang trái.

► Xoay tay lái sang phải để tránh gây mất thăng bằng và làm đổ xe.

► Vặn khóa điện sang vị trí 🔒 (LOCK) và rút chìa khóa ra (T.24)

Hướng dẫn đổ xăng và chọn loại xăng

Làm theo hướng dẫn sau để bảo vệ động cơ và bộ chuyển đổi chất xúc tác:

- Chỉ sử dụng loại xăng không chì.
- Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan khuyên dùng. Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan thấp hơn loại khuyên dùng sẽ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ.
- Không sử dụng xăng có chứa tỉ lệ cồn quá cao. (T.115)
- Không sử dụng xăng đã cũ, bẩn hoặc hỗn hợp xăng pha nhớt.
- Tránh để bụi bẩn hoặc nước lọt vào bên trong bình xăng.

Phụ kiện & Điều chỉnh

Chúng tôi khuyến cáo bạn không lắp thêm phụ kiện không chính hiệu của Honda lên xe hoặc thay đổi thiết kế ban đầu của xe. Vì như vậy có thể gây mất an toàn cho xe.
Điều chỉnh xe có thể bị từ chối bảo hành và có thể bị coi là vi phạm luật nếu sử dụng xe trên đường quốc lộ và đường cao tốc. Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc điều chỉnh này là an toàn và hợp pháp.

Lưu ý: Không được lắp thêm phụ kiện có hình dáng sắc nhọn hoặc bề mặt sắc cạnh gây nguy hiểm cho người lái và những người xung quanh khi vận hành xe.

⚠ CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hay thay đổi thiết kế của xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Thực hiện theo tất cả các hướng dẫn trong cuốn sách này liên quan đến phụ kiện và thay đổi thiết kế.

Không kéo thêm xe hoặc rơ moóc ở phía sau xe. Vì chiếc xe này không được thiết kế để kéo thêm xe nên việc này có thể gây cản trở việc điều khiển xe.

Trọng tải

- Chở quá trọng tải cho phép gây cản trở khả năng điều khiển, khả năng phanh và ổn định của xe. Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.
- Tránh chở quá trọng tải và luôn giữ ở mức giới hạn cho phép.

Khối lượng trọng tải tối đa/Khối lượng hành lý tối đa **T.117**

- Buộc tất cả hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần tâm xe càng tốt.
- Không để đồ gần đèn và ống xả.

⚠ CẢNH BÁO

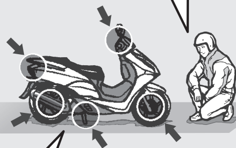
Chở quá tải hoặc chở không đúng cách sẽ có thể dẫn đến tai nạn và gây thương tích nghiêm trọng hoặc nguy hiểm đến tính mạng.

Tuân theo hướng dẫn về trọng tải và giới hạn trọng tải trong cuốn sách này.

Quy trình vận hành cơ bản

Kiểm tra xe trước khi lái (T.52)

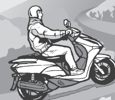
Kiểm tra xe cẩn thận để đảm bảo an toàn trước khi lái.



Các đặc tính cơ bản
- Bảng thiết bị (T.16)
- Các công tắc (T.22)
- Khóa cổ lái (T.23)
- Hệ thống xác định vị trí xe (T.26)
- Khóa an toàn (T.24)
- Hệ thống ngắt động cơ tạm thời (T.30)

Tăng tốc (T.36)

Vặn ga đều đặn.
Lái xe với tốc độ cho phép.



Khởi động động cơ (T.33)

Khởi động và làm ấm động cơ.
Tránh không được vặn ga quá mạnh

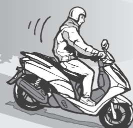


Khởi động xe (T.36)



Trước khi chuyển hướng, hãy bật đèn báo rẽ để ra tin hiệu cho phương tiện khác biết và kiểm tra xem có phương tiện nào đang đi đến.

Phanh (T.37)



Đóng ga và sử dụng đồng thời cả hai phanh.

▶ Đèn phanh sẽ sáng báo hiệu là đang sử dụng phanh.

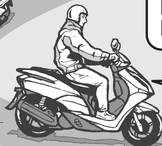
Dừng xe

Nếu chuẩn bị dừng xe, hãy ra tín hiệu báo trước cho các phương tiện khác biết là bạn sắp dừng xe, sau đó dừng xe từ từ.

Góc cua rẽ



Hãy sử dụng phanh trước khi rẽ.



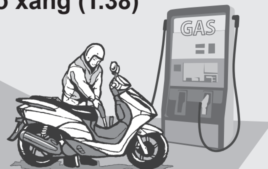
Vặn ga từ từ khi qua đoạn rẽ.

Dựng xe (T.8)

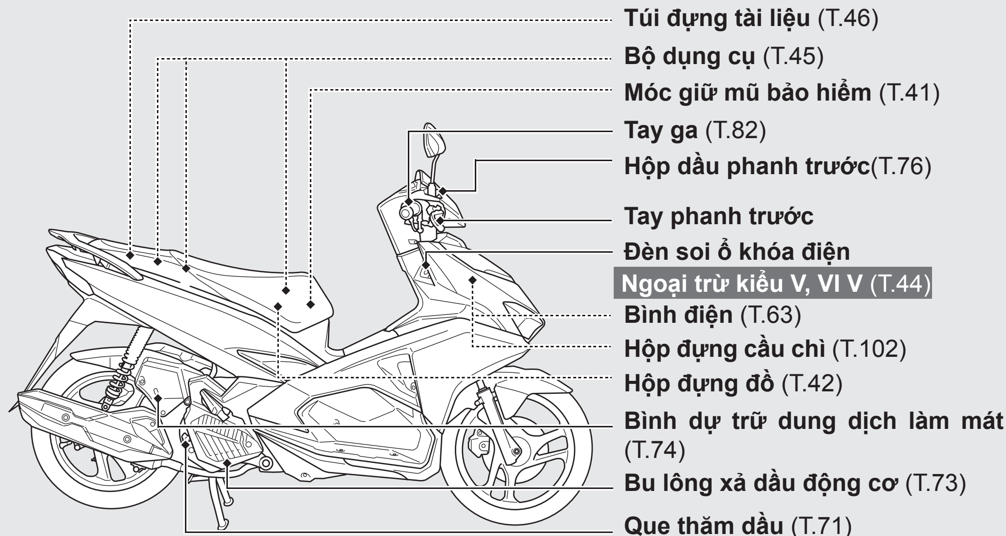
Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn. Sử dụng chân chống để dựng xe sau đó khóa cổ lái.

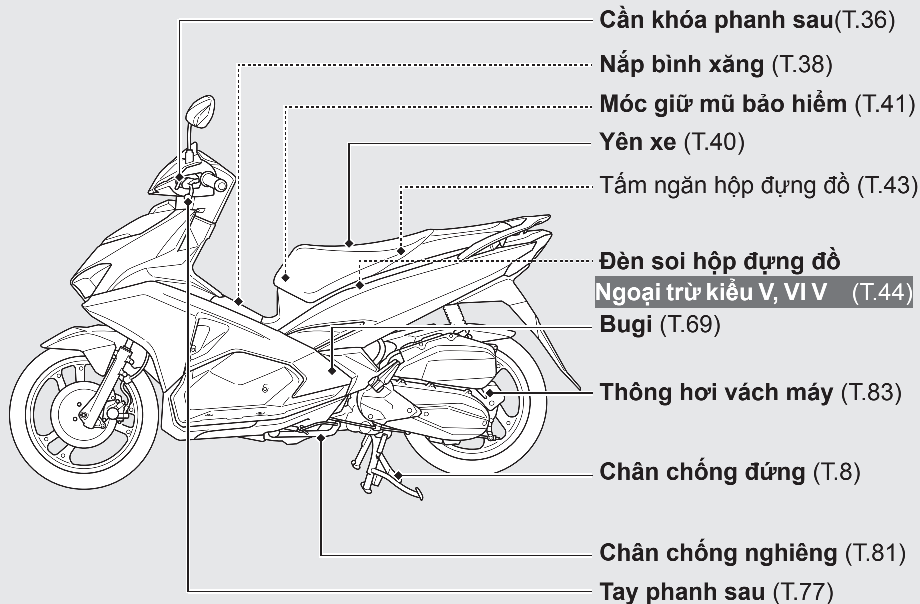


Đổ xăng (T.38)

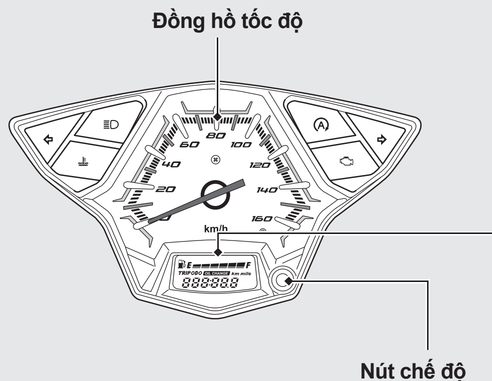


Vị trí các bộ phận




Cần khóa phanh sau(T.36)
Nắp bình xăng (T.38)
Móc giữ mũ bảo hiểm (T.41)
Yên xe (T.40)
Tấm ngăn hộp đựng đồ (T.43)
Đèn soi hộp đựng đồ
Ngoại trừ kiểu V, VI V (T.44)
Bugi (T.69)
Thông hơi vách máy (T.83)
Chân chống đứng (T.8)
Chân chống nghiêng (T.81)
Tay phanh sau (T.77)

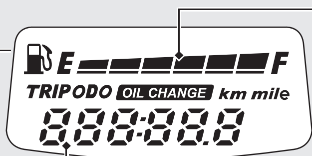
Bảng thiết bị



Kiểm tra màn hình hiển thị

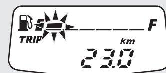
Khi bật khóa điện, kim đồng hồ quay đến thang đo lớn nhất trên đồng hồ một lần, tất cả các chế độ và các phần tử số sẽ xuất hiện trên màn hình.

Nếu có một phần tử nào không sáng trên màn hình, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.



Đồng hồ báo xăng

Lượng xăng còn lại trong bình khi chỉ còn một vạch (E) nháy: xấp xỉ 0,915 lít (0,2417 US gal, 0,2013 Imp gal)



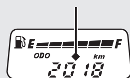
Nếu đồng hồ báo xăng nháy liên tục hoặc tắt hẳn: (T91)

Đồng hồ đo quãng đường [ODO], Đồng hồ đo hành trình [TRIP] & Đồng hồ báo giờ (hiển thị 12 giờ)

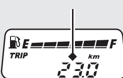
Nút chế độ có thể được sử dụng để lựa chọn đồng hồ đo quãng đường, đồng hồ đo hành trình và đồng hồ báo giờ.

- Đồng hồ đo quãng đường: Báo tổng quãng đường xe đi được.
- Đồng hồ đo hành trình: Báo quãng đường đi được tính từ khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình (ấn và giữ nút chế độ để cài đặt lại về 0.0 km).

Đồng hồ đo quãng đường



Đồng hồ đo hành trình



Đồng hồ báo giờ



► **Để cài đặt đồng hồ báo giờ: (T18)**

Bảng thiết bị *(Còn tiếp)*

Để cài đặt đồng hồ báo giờ:

1. Vặn khóa điện sang vị trí ON.
2. Lựa chọn đồng hồ báo giờ.
3. Ấn và giữ nút chế độ cho đến khi phần tử giờ bắt đầu nhấp nháy.

   10:25 → 10:25

4. Ấn nút chế độ cho đến khi số giờ mong muốn được hiển thị.

   10:25 → 5:25

5. Ấn và giữ nút chế độ. Số phút bắt đầu nhấp nháy.

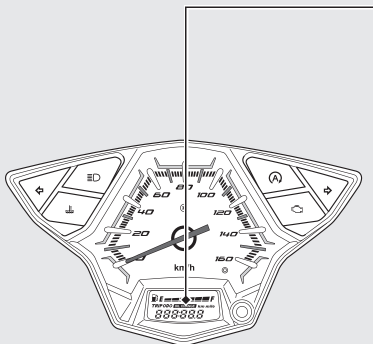
   5:25 → 5:25

6. Ấn nút chế độ cho đến khi số phút mong muốn được hiển thị.

   5:25 → 5:45

7. Ấn và giữ nút chế độ. Đồng hồ được cài đặt.
   - ▶ Có thể cài đặt thời gian bằng cách vặn khóa điện sang vị trí OFF.
     Màn hình sẽ ngừng nhấp nháy và việc điều chỉnh sẽ kết thúc nếu không ấn nút này khoảng 30 giây.

Đồng hồ sẽ duy trì khoảng 50 phút và cài đặt về 1:00 nếu bình điện được tháo ra.



Đèn báo THAY DẦU

Đèn báo thay dầu sáng khi quãng đường đi được đạt đến thời hạn thay dầu đã được lập trình sẵn.

► Khi quãng đường đi được đạt đến 1.000 km: Cài đặt lại đèn báo lần đầu.

► Khi quãng đường đi được đạt đến 5.000 km sau lần cài đặt đầu tiên: Cài đặt lại đèn báo thay dầu lần 2.

► Khi quãng đường đi được đạt đến mỗi 6.000 km sau lần cài đặt thứ hai: Cài đặt lại đèn báo mỗi khi đèn này sáng.

Sau khi thay dầu động cơ (T.73), chắc chắn phải cài đặt lại đèn báo thay dầu.

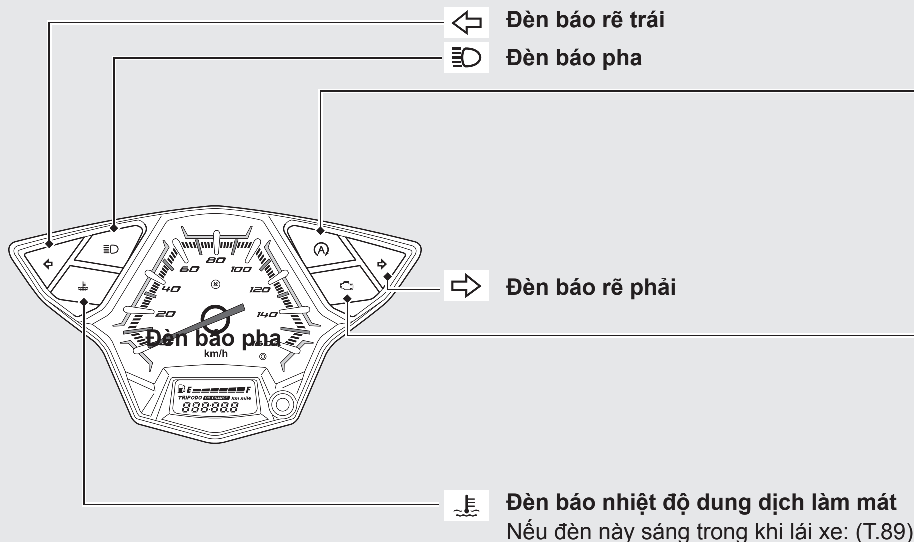
Để cài đặt lại đèn báo, ấn và giữ nút chế độ đồng thời vặn khóa điện sang vị trí ON, tiếp tục giữ nút chế độ trên 3 giây.

► Đèn báo không không tắt cho đến khi được cài đặt.

► Nếu thay dầu trước khi đèn báo thay dầu sáng, chắc chắn phải cài đặt lại đèn báo thay dầu sau khi đã thay dầu. Trong khi cài đặt, đèn báo sẽ sáng 2 giây sau đó tắt.

Các đèn báo

Nếu có bất kỳ phần tử nào không sáng trên màn hình, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.



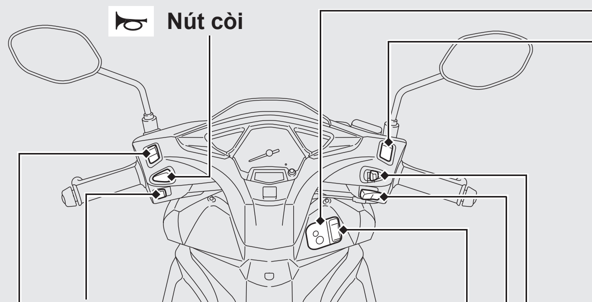


Đèn báo ngắt động cơ tạm thời
Sáng ngay khi công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING STOP khi khóa điện bật.
Nháy khi hệ thống ngắt động cơ tạm thời được kích hoạt.
Hệ thống ngắt động cơ tạm thời: (T.30)



Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)
Sáng ngay khi bật khóa điện.
Nếu đèn sáng khi động cơ đang hoạt động: (T.90)

Các công tắc



Công tắc ngắt động cơ tạm thời

Kích hoạt hệ thống ngắt động cơ tạm thời on/off.

- **IDLING STOP**: Hệ thống ngắt động cơ tạm thời được kích hoạt.
- **IDLING**: Hệ thống ngắt động cơ tạm thời tắt.

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời: (T.30)

 **Công tắc đèn báo rẽ**

▶ Ấn nút này để tắt đèn báo rẽ.

Công tắc đèn pha

- ☼ : Đèn pha, đèn hậu, đèn vị trí và đèn soi biển số sáng.
- Đèn vị trí, đèn hậu và đèn soi biển số sáng.
- ● : Đèn pha, đèn hậu, đèn vị trí và đèn soi biển số tắt.

Công tắc đèn pha/cốt

- : Chế độ chiếu xa
- : Chế độ chiếu gần

Công tắc mở yên và tấm chắn bình xăng

Ấn công tắc này để mở tấm chắn bình xăng và yên xe.

Để mở tấm chắn bình xăng: (T.38)

Để mở yên xe: (T.40)

 **Nút đề**

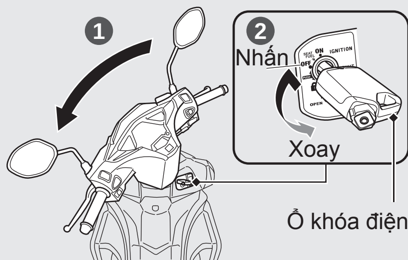
Ổ khóa điện

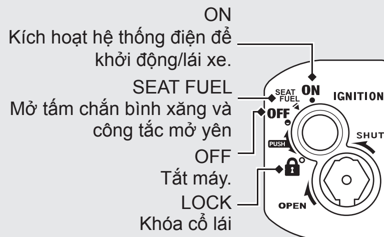
Kích hoạt hệ thống điện on/off, khóa cổ lái, kích hoạt tấm chắn bình xăng và công tắc mở yên.

► Có thể rút chìa khóa ra khi chìa khóa ở vị trí OFF hoặc 🔒 (LOCK).

Khóa cổ lái

Khóa cổ lái khi dựng xe để chống trộm. Sử dụng khóa hình chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.





Khóa cổ lái

1. Xoay tay lái hết sang bên trái hoặc bên phải.
2. Cắm chìa khóa vào ổ khóa, vặn khóa điện sang vị trí 🔒 (Lock).
   ► Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khóa không vào hết được.
3. Rút chìa khóa ra.

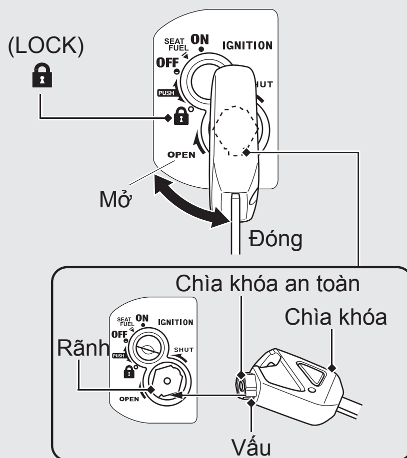
Mở khóa cổ lái

Cắm chìa khóa vào ổ khóa, vặn khóa điện sang vị trí OFF .

(Còn tiếp)

Các công tắc *(Còn tiếp)*

Ổ khóa điện trên xe này được trang bị nắp khóa an toàn tự động. Sau khi đỗ xe, đóng khóa an toàn để tránh mất trộm.



Khóa an toàn sẽ tự động đóng khi rút chìa khóa ra khỏi vị trí 🔒 (LOCK).
Ngoài ra bạn cũng có thể đóng khóa an toàn bằng tay.

Đóng

1. Rút chìa khóa ra khỏi ổ khóa.
2. Khớp vấu trên chìa khóa an toàn vào rãnh trên khóa an toàn, vặn chìa khóa ngược chiều kim đồng hồ.
3. Rút chìa khóa ra.

Mở

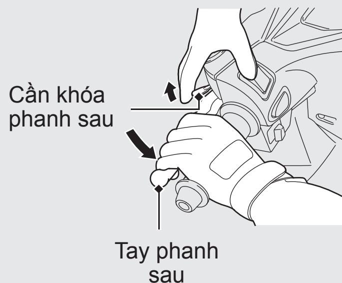
Khớp vấu trên chìa khóa an toàn vào rãnh khóa an toàn, vặn chìa khóa an toàn theo chiều kim đồng hồ.

Khóa phanh sau

Chắc chắn phải bóp phanh sau khi đang khởi động xe và khi làm nóng động cơ.

Khóa

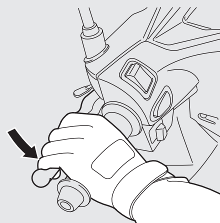
Bóp tay phanh sau và cài đặt cần khóa phanh sau. Khóa phanh sau sẽ không hoạt động nếu tay phanh sau không được điều chỉnh hợp lý. (T.78)



Mở khóa

Bóp tay phanh sau.

► Trước khi lái xe, chắc chắn khóa phanh sau được nhả hoàn toàn để tránh không làm kẹt bánh sau.



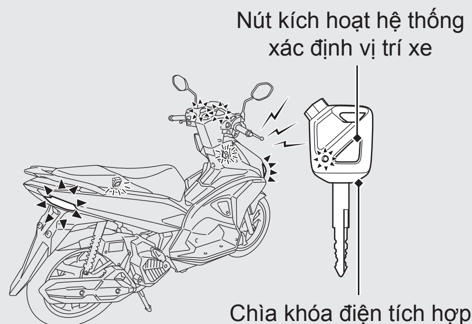
Các công tắc *(Còn tiếp)*

Hệ thống xác định vị trí xe

Ngoại trừ kiểu V, VI V

Hệ thống xác định vị tri xe là thiết bị được dùng để tìm vị trí của xe. Khi bấm nút xác định vị trí xe trên chìa khóa điện tích hợp và khóa điện ở vị trí OFF hoặc (LOCK), xe sẽ ra tín hiệu để nhận biết vị trí bằng cách nháy các đèn báo rẽ, đèn cảnh báo, làm còi báo kêu, bật đèn soi ổ khóa điện và đèn soi hộp đựng đồ. Đèn soi ổ khóa điện và đèn soi hộp đựng đồ sẽ sáng khoảng 1 phút.

Hệ thống xác định vị trí xe sử dụng sóng vô tuyến có tần số thấp. Có thể làm ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.



Vận hành

Ấn nút kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe trên chìa khóa điện tích hợp.

► Hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động khi khóa điện ở vị trí ON.

Nếu khóa điện vẫn để ở vị trí OFF trên 10 ngày, hệ thống xác định vị trí xe sẽ không còn hoạt động. Để cài đặt lại hệ thống, vặn khóa điện sang vị trí ON một lần.

> LƯU Ý
>
> Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống xác định vị trí xe có thể không hoạt động.

Điều chỉnh âm thanh còi báo hệ thống xác định vị trí xe (T.28)

Thay đổi kiểu âm thanh còi báo hệ thống xác định vị trí xe (T.29)

Chế độ im lặng tạm thời (T.29)

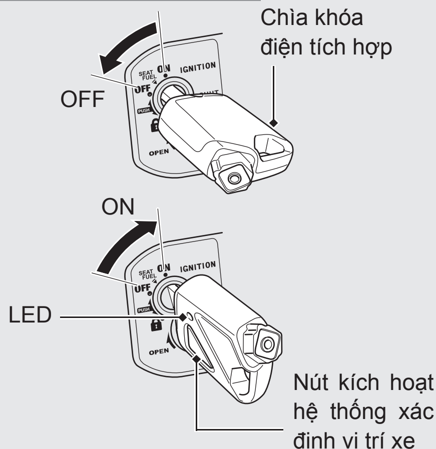
Thay thế pin bộ điều khiển từ xa (T.85)

(Còn tiếp)

Các công tắc *(Còn tiếp)*

Cài đặt Hệ thống xác định vị trí xe

Ngoại trừ kiểu V, VI V



▌**Điều chỉnh âm lượng còi báo hệ thống xác định vị trí xe**

Có thể lựa chọn 3 mức âm lượng hoặc chế độ im lặng.

❶ Vặn chìa khóa điện tích hợp sang vị trí OFF.

❷ Lặp lại bước sau 3 lần:
Vặn chìa khóa điện tích hợp sang vị trí ON và ấn nút kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe 2 lần. Sau đó vặn chìa khóa điện tích hợp sang vị trí OFF trong vòng 5 giây.
► Cần thực hiện quá trình này từ OFF sang ON trong vòng 5 giây.

❸ Xoay và giữ chìa khóa điện tích hợp ở vị trí ON. Ấn nút kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe để lựa chọn 1 trong 3 mức âm lượng hoặc chế độ im lặng trong vòng 1 phút.

❹ Vặn chìa khóa điện tích hợp sang vị trí OFF để kết thúc việc cài đặt âm lượng.
Đèn soi ổ khóa điện và đèn soi hộp đựng đồ sẽ sáng trong quá trình cài đặt âm lượng.

Chắc chắn đèn LED trên chìa khóa điện tích hợp có màu xanh lá cây trước khi cài đặt âm lượng. Vì nếu đèn này màu đỏ, có thể sẽ không cài đặt được âm lượng của hệ thống.

Thay đổi kiểu âm thanh còi báo hệ thống xác định vị trí xe

Có thể lựa chọn 3 kiểu âm thanh.

1. Vặn chìa khóa điện tích hợp sang vị trí OFF.
2. Lặp lại bước sau 3 lần:
   Vặn chìa khóa điện tích hợp sang vị trí ON và ấn nút kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe 3 lần. Sau đó vặn chìa khóa điện tích hợp sang vị trí OFF trong vòng 5 giây.
   ► Cần thực hiện quá trình này từ OFF sang ON trong vòng 5 giây.
3. Xoay và giữ chìa khóa điện tích hợp ở vị trí ON. Ấn nút kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe để lựa chọn 1 trong 3 kiểu âm thanh trong vòng 1 phút.
4. Vặn chìa khóa điện tích hợp sang vị trí OFF để kết thúc việc cài đặt kiểu âm thanh.

Đèn soi ổ khóa điện và đèn soi hộp đựng đồ sẽ sáng trong khi cài đặt kiểu âm thanh.

Chắc chắn mức âm lượng không để im lặng trước khi cài đặt kiểu âm thanh.

Chắc chắn đèn LED trên chìa khóa điện tích hợp phải có màu xanh lá cây trước khi cài đặt kiểu âm thanh. Vì nếu đèn này màu đỏ, có thể không cài đặt được kiểu âm thanh.

Chế độ im lặng tạm thời

Chế độ im lặng tạm thời là cách tắt nhanh âm thanh của hệ thống xác định vị trí xe.

Kích hoạt:

Ấn và giữ nút kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên chìa khóa điện tích hợp sẽ chuyển sang màu đỏ.

Ngắt kích hoạt:

Ấn lại và giữ nút kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên chìa khóa điện tích hợp sẽ chuyển sang màu xanh lá cây.

(Còn tiếp)

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời được thiết kế để làm giảm lượng tiêu hao nhiên liệu và tiếng ồn bằng cách ngắt động cơ tạm thời lúc dừng xe ví dụ như chờ đèn đỏ ở các ngã ba, ngã tư.

Kích hoạt hệ thống ngắt động cơ tạm thời On hoặc Off

Kích hoạt hệ thống ngắt động cơ tạm thời On hoặc Off sử dụng công tắc ngắt động cơ tạm thời.

- ON: **IDLING STOP**
  - ► Đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng khi hệ thống ngắt động cơ tạm thời sẵn sàng để ngắt động cơ khi đang lái xe. Đèn báo ngắt động cơ tạm thời nháy khi động cơ dừng hoạt động bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời.
- OFF: **IDLING**
  - ► Đèn báo ngắt động cơ tạm thời không sáng khi hệ thống ngắt động cơ tạm thời tắt.

<u>Kích hoạt hệ thống ngắt động cơ tạm thời</u>

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời sẵn sàng để dừng động cơ và đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng khi thỏa mãn những yêu cầu sau khi công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING STOP:

- Khởi động động cơ bằng nút đề.
- Làm nóng động cơ vừa đủ
- Lái xe với tốc độ trên 10 km/h.

Đèn báo ngắt động cơ tạm thời không sáng: (T.91)



Ngắt máy bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời

Động cơ ngừng hoạt động và đèn báo ngắt động cơ tạm thời chuyển sang dạng nháy sau khi đóng ga hoàn toàn, xe dừng khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng.

► Khi động cơ đang dừng bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời, nếu ấn công tắc này sang vị trí IDLING, hệ thống ngắt động cơ tạm thời sẽ ngừng hoạt động. Động cơ sẽ không khởi động lại được ngay cả khi mở ga.



Cảnh báo an toàn đối với hệ thống ngắt động cơ tạm thời

Không rời khỏi xe khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời đang nhấp nháy. Khi rời khỏi xe, luôn nhớ tắt khóa điện.

► Động cơ có thể khởi động đột ngột nếu mở ga.

Động cơ không ngừng hoạt động bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời trong khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời sáng: T.93

LƯU Ý

Động cơ dừng quá lâu khi sử dụng hệ thống ngắt động cơ tạm thời có thể gây tổn hao điện áp bình điện.

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời *(Còn tiếp)*

<u>Khởi động lại động cơ</u>

Kiểm tra xem đèn báo ngắt động cơ tạm thời có nháy không sau đó mở ga.

► Nếu đèn báo không nháy, không thể khởi động lại được động cơ bằng hệ thống ngắt động cơ tạm thời thậm chí cả khi mở ga.

► Khi động cơ đang ngừng hoạt động bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời, nếu gạt chân chống nghiêng xuống, đèn báo ngắt động cơ tạm thời đang nháy chuyển sang tắt hoặc ngừng nháy và sáng, động cơ sẽ không khởi động lại được ngay cả khi mở ga.

Động cơ không khởi động ngay cả khi mở ga: (T.94)

LƯU Ý

Đèn pha sáng liên tục sau khi động cơ ngừng hoạt động bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời. Bình điện có thể phóng điện và không thể khởi động lại được động cơ.
Khi bình điện yếu, bật công tắc ngắt động cơ tạm thời sang vị trí IDLING và không sử dụng hệ thống ngắt động cơ tạm thời. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra bình điện.

Hãy liên hệ với cửa hàng Hondar ủy nhiệm để được kiểm tra bình điện theo đúng lịch bảo dưỡng.

Lịch Bảo Dưỡng: (T.51)

Khởi động máy

Khởi động động cơ theo quy trình sau đây khi động cơ nóng hoặc nguội.

Chiếc xe này được trang bị hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng.
► Nếu hạ chân chống nghiêng, sẽ không khởi động được động cơ.
► Nếu hạ chân chống nghiêng xuống khi động cơ đang hoạt động, khi đó động cơ sẽ ngừng hoạt động.

LƯU Ý
- Nếu động cơ không khởi động trong vòng 5 giây, hãy tắt khóa điện và đợi 10 giây trước khi khởi động lại động cơ để phục hồi điện áp bình điện.
- Để xe nổ cầm chừng quá lâu hoặc vặn ga liên tục có thể làm hỏng động cơ và hệ thống xả.
- Động cơ sẽ không khởi động nếu mở hết ga.

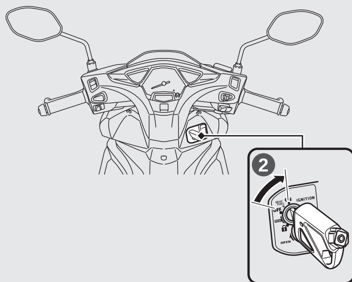
Hãy hỏi ý kiến cửa hàng Honda ủy nhiệm nếu có ý định lái xe ở độ cao trên 2.500 m.

LƯU Ý
Nếu vận chuyển xe đến độ cao trên hoặc dưới 2.000 m so với điểm xuất phát, có thể động cơ sẽ không đạt được đầy đủ tính năng cần thiết khi ở độ cao mới. Hãy hỏi ý kiến cửa hàng Honda ủy nhiệm trước khi vận chuyển xe.

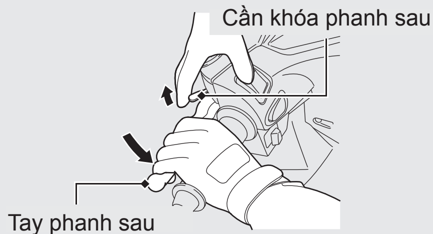
Khởi động máy *(Còn tiếp)*

❶ Dựng xe bằng chân chống đứng

❷ Vặn khóa điện sang vị trí ON.



❸ Khóa bánh sau bằng cách bóp tay phanh sau, cài cần khóa phanh sau.



❹ Đóng ga, ấn nút đề. Nhả nút đề ngay khi động cơ khởi động.

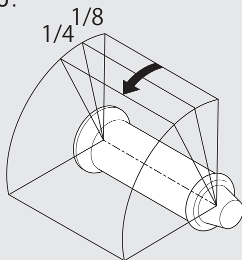


Đổ xăng

Nếu không thể khởi động được động cơ còn ấm:

① Dựng xe bằng chân chống đứng và cài khóa phanh sau.

② Vặn ga 1/8-1/4 vòng trong khi khởi động động cơ.



Nếu động cơ không khởi động:

① Mở hết ga và ấn nút đề khoảng 5 giây.

② Lặp lại quy trình khởi động như bình thường.

③ Nếu động cơ khởi động, mở ga nhẹ nhàng nếu tốc độ cầm chừng không ổn định.

④ Nếu động cơ không khởi động, đợi 10 giây trước khi thử lại các bước ①- ③.

Nếu động cơ không khởi động (T.88)

(Còn tiếp)

Điều khiển xe

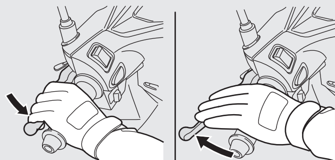
Khởi động xe

❶ Đẩy xe về phía trước ra khỏi chân chống đứng.
- ▶ Cài khóa phanh sau. (T.25)
- ▶ Đóng ga.

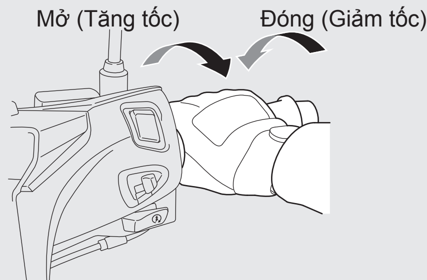
Chắc chắn chân chống nghiêng và chân chống đứng phải được gạt lên.

❷ Ngồi lên xe.
- ▶ Đỡ xe ở phía bên trái, đặt một chân chạm đất.

❸ **Nhả cần khóa phanh sau** (T.25)

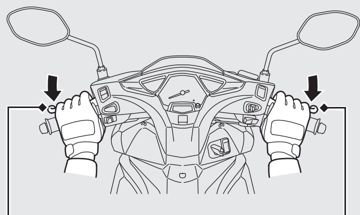


❹ Tăng tốc và giảm tốc.
Để tăng tốc: Mở ga từ từ.
Để giảm tốc: Đóng ga.



Phanh

Đóng ga và bóp đồng thời cả hai phanh.



Tay phanh sau Tay phanh trước

Đổ xăng

Kiểu xăng:

Chỉ sử dụng loại xăng không chì

Chỉ số ốc tan:

Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số ốc tan (RON) là 91 hoặc cao hơn.

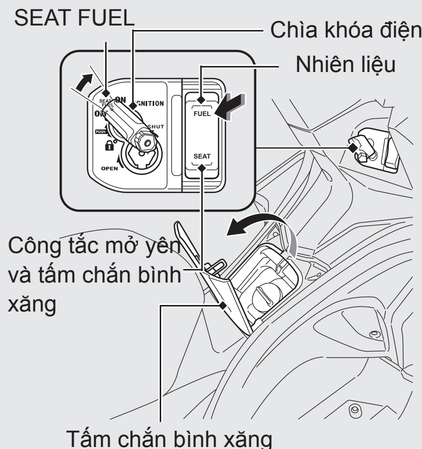
Dung tích bình xăng:

4,4 lít (1.16 US gal, 0.97 Imp gal)

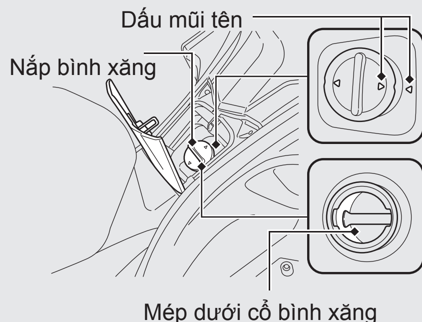
Hướng dẫn lựa chọn loại xăng và đổ xăng (T.9)

Mở nắp bình xăng

1. Tra chìa khóa điện và vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL.
2. Ấn vào phía FUEL để mở tấm chắn bình xăng và công tắc mở yên.
   ▶ Tấm chắn bình xăng mở.



3 Vặn tấm chắn bình xăng ngược chiều kim đồng hồ và tháo nắp ra.



Không được đổ xăng vượt quá mép dưới cổ bình xăng.

Đóng nắp bình xăng.

① Lắp và siết chặt nắp bình xăng bằng cách vặn nó theo chiều kim đồng hồ.
- ► Đảm bảo dấu mũi tên trên nắp bình xăng và trên bình xăng phải khớp nhau.

② Đóng tấm chắn bình xăng cho đến khi nó được khóa.
- ► Chắc chắn tấm chắn bình xăng được đóng chặt.

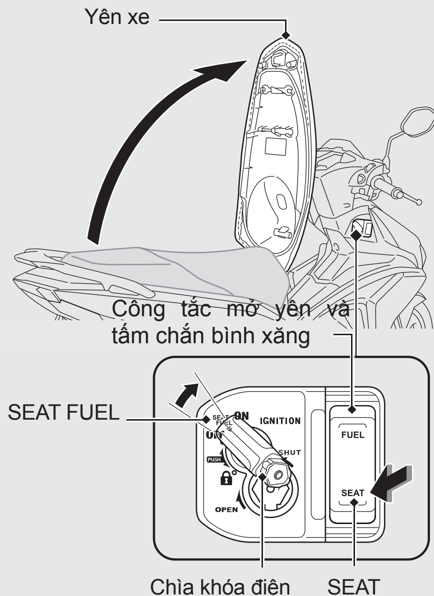
⚠ CẢNH BÁO

Xăng là chất dễ cháy nổ. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích nghiêm trọng khi làm việc với xăng.

- Tắt máy và để máy tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa và đám cháy.
- Làm việc với xăng ở ngoài trời.
- Lau sạch chỗ xăng tràn ngay lập tức.

(Còn tiếp)

Hộp đựng đồ *(Còn tiếp)*



Mở yên

1. Quay tay lái hướng về phía trước.
2. Tra chìa khóa điện và vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL.
3. Ấn vào phía SEAT của công tắc mở yên và tấm chắn bình xăng.
4. Mở yên xe.

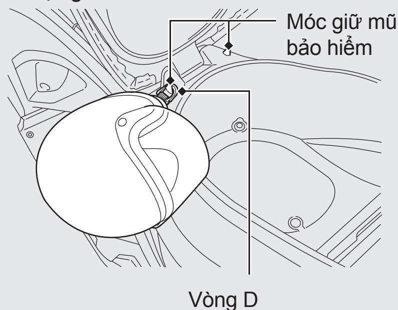
Đóng yên xe

Gập yên xuống và ấn phía đuôi yên xe xuống cho đến khi khóa yên vào chắc chắn. Kiểm tra yên xe xem có được khóa chặt không bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên.
Cẩn thận không để quên chìa khóa bên trong hộp đựng đồ.

Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm được đặt bên dưới yên xe.

► Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dựng xe.



⚠ CẢNH BÁO

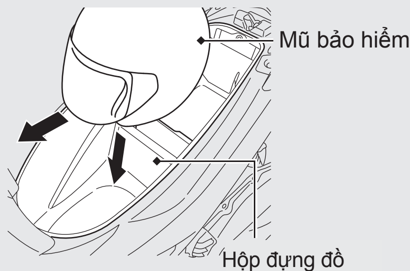
Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dựng xe. Không lái xe mà vẫn để mũ bảo hiểm ở móc.

Hộp đựng đồ *(Còn tiếp)*

Có thể cất mũ bảo hiểm bên trong hộp đựng đồ. Quay mặt trước của mũ hướng về phía đầu xe.

► Một số loại mũ bảo hiểm có kích thước và thiết kế không thể nằm vừa bên trong hộp đựng đồ



Hộp đựng đồ

Không chở quá trọng tải tối đa cho phép.

Trọng tải tối đa: 10 kg (22 lb)

► Không để đồ dễ cháy hoặc dễ hỏng do nhiệt độ bên trong hộp đựng đồ.

► Không để đồ có giá trị hoặc đồ dễ vỡ bên trong khu vực này.

Mở yên xe (T.40)

Tấm ngăn hộp đựng đồ

Tấm ngăn hộp đựng đồ được đặt bên dưới yên xe, dùng để chia hộp đựng đồ thành 2 phần.

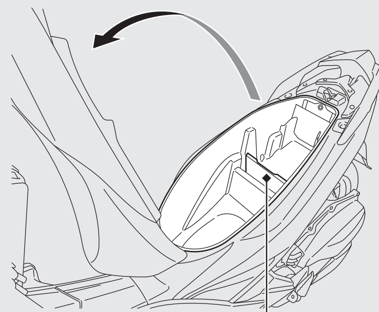
Gập gọn:

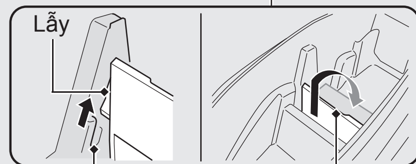
Nhấc tấm ngăn hộp đựng đồ lên để mở chốt sau đó gập xuống.

Chia ngăn:

- Xếp tấm ngăn hộp đồ về vị trí ban đầu theo thứ tự ngược với khi gập đẩy nó về phía sau để khóa lại.
- Chắc chắn các lẫy được cài vào đúng trong rãnh.

Mở yên xe (T.40)





Hộp đựng đồ *(Còn tiếp)*

Đèn soi ổ khóa điện và đèn soi hộp đựng đồ

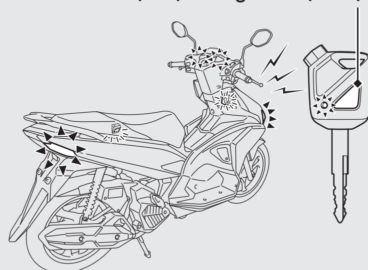
Ngoại trừ loại V, VI V

Chiếc xe này được trang bị đèn soi ổ khóa điện trên khóa điện và đèn soi hộp đựng đồ nằm trong hộp đựng đồ.

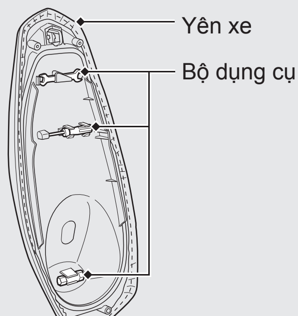


Mở yên xe (T.40)

Khi ấn nút kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe, đèn soi ổ khóa điện và đèn soi hộp đựng đồ sẽ sáng khoảng 1 phút.



Bộ dụng cụ
Bộ dụng cụ được gắn ở mặt dưới của yên xe.

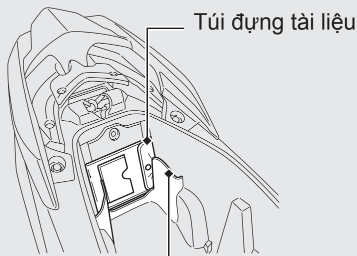


Mở yên xe (T40)

Hộp đựng đồ *(Còn tiếp)*

Túi đựng tài liệu

Túi đựng tài liệu được gắn ở ngăn đựng tài liệu trong hộp đựng đồ.



Mở yên xe (T.40)

Bảo dưỡng

Vui lòng đọc kỹ phần “Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng” và “Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản” trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng. Tham khảo phần Thông số kỹ thuật về dữ liệu sửa chữa.

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp động cơ đạt được tính năng hoạt động tốt nhất, tránh xảy ra hỏng hóc và giảm lượng ô nhiễm môi trường. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm người sử dụng. Chắc chắn phải kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng Lịch Bảo Dưỡng. T.49

⚠ CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này.

An toàn bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và chắc chắn bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và có kỹ năng sửa chữa yêu cầu. Chúng tôi không thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những mối nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo những hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Tắt máy và rút chìa khóa ra.
- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc dựng xe trên trụ đỡ chắc chắn.
- Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.
- Chỉ nổ máy khi được hướng dẫn và nổ máy ở nơi thông thoáng.

Lịch Bảo Dưỡng

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, giúp cho xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy và kiểm soát khí xả hợp lý.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên được đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Nên lưu giữ lại tất cả các phiếu bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách. Kiểm tra xem người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn có ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng hay không.

Hãy giữ lại tất cả các phiếu này. Nếu bán xe, nên chuyển giao những phiếu này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

(Còn tiếp)

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái T.54	HIỂN THỊ TRÊN CÔNG TƠ MÉT *1							Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1,000 km	1	6	12	18	24	30			
			× tháng	1	6	12	18	27	36			
Đường ống xăng	🔧				K	K	K	K	K	K		–
Mực xăng		K										54
Hoạt động của tay ga	🔧	K			K	K	K	K	K	K		82
Lọc gió *2	🔧						T					61
Thông hơi vách máy *3					V	V	V	V	V	V		83
Bugi					K	T	K	T	K			69
Khe hở xu páp	🔧				K	K	K	K	K			–
Dầu động cơ		K		T	T	T	T	T	T	T		71
Lưới lọc dầu động cơ	🔧					V		V				–
Tốc độ cầm chừng động cơ	🔧			K	K	K	K	K	K	K		–
Dung dịch làm mát két tản nhiệt *4		K				K		K		K	3 năm	74
Hệ thống làm mát	🔧					K		K		K		–
Đai truyền	🔧					K		T				–

Mức độ bảo dưỡng

🔧 : Trung bình. Chúng tôi khuyến bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe giúp bạn nếu bạn không có đủ dụng cụ cần thiết và kỹ năng cơ khí cần thiết. Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.

🛠 : Kỹ thuật. Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

K : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)

T : Thay thế

V : Vệ sinh

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái T. 54	HIỂN THỊ TRÊN CÔNG TƠ MÉT *1							Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1,000 km	1	6	12	18	24	30			
			× tháng	1	6	12	18	27	36			
Dầu truyền động cuối*4											2 năm	–
Bình điện					K	K	K	K	K	K		54
Dầu phanh *4		K			K	K	K	K	K	K	2 năm	76
Mòn guốc phanh/má phanh		K			K	K	K	K	K	K		77,80
Hệ thống phanh		K		K	K	K	K	K	K	K		52
Hoạt động của khóa phanh				K	K	K	K	K	K			25
Độ rọi đèn pha					K	K	K	K	K	K		84
Đèn/còi		K										
Mòn guốc ly hợp						K		K				–
Chân chống nghiêng		K			K	K	K	K	K	K		81
Giảm xóc					K	K	K	K	K	K		–
Ốc, bu lông và ốc khóa				K		K		K		K		–
Bánh xe/lốp xe		K			K	K	K	K	K	K		58
Vòng bi cổ lái				K		K		K		K		–

Lưu ý:

*1: Với quãng đường được đọc cao hơn trên công tơ mét thì lặp lại chu kỳ bảo dưỡng như trên.
*2: Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trong điều kiện ẩm ướt, hoặc bụi bẩn.
*3; Bảo dưỡng thường xuyên hơn khi chạy xe trong mưa hoặc kéo hết ga.
*4: Việc thay mới cần phải được thực hiện bởi thợ có tay nghề.

Bảo dưỡng

(Còn tiếp)

Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, trách nhiệm của chúng ta là phải thực hiện kiểm tra xe trước khi lái và chắc chắn không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là việc làm bắt buộc không chỉ vì sự an toàn của bạn mà còn chỉ cần một hỏng hóc nhỏ nào đó ví dụ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền toái rất lớn cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- Mực xăng-Đổ xăng vào bình nếu cần. T.38
- Tay ga-Kiểm tra tay ga có mở êm khi đóng hết và mở hết ga ở mọi vị trí của cổ lái không.T.82
- Mức dầu máy-Đổ thêm dầu động cơ nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ dầu động cơ không. T.71
- Dung dịch làm mát - Đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ dung dịch làm mát không. T.74
- Kiểm tra hoạt động của phanh:

Phanh Trước: kiểm tra mực dầu phanh và độ mòn má phanh. T.76, 77

Phanh Sau: kiểm tra độ mòn guốc phanh và hành trình tự do guốc phanh, điều chỉnh nếu cần, T.77, 80

- Đèn và còi-Kiểm tra các đèn, đèn báo và còi có hoạt động đúng chức năng không.
- Hệ thống ngắt máy bằng chân chống nghiêng-Kiểm tra hệ thống có hoạt động đúng chức năng không. T.33, 81
- Bánh xe và lốp xe-Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần. T.58
- Kiểm tra chắc chắn không để các vật liệu dễ cháy mắc vào bên trong xe hoặc khu vực cổ ống xả.

Thay thế phụ tùng

Luôn sử dụng Phụ tùng Chính hãng của Honda hoặc loại tương đương để đảm bảo an toàn và độ bền của xe.

⚠ CẢNH BÁO

Lắp phụ tùng không chính hiệu của Honda có thể gây mất an toàn cho xe và gây tai nạn làm thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.
Luôn sử dụng phụ tùng chính hiệu của Honda hoặc loại tương đương được thiết kế và áp dụng cho chiếc xe này.

Bình điện

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện nếu chúng bị bẩn hoặc mòn điện cực.
Không được tháo dải dây bịt nắp bình điện ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện của loại xe này thuộc loại không cần kiểm tra định kỳ và có thể hỏng nếu tháo dải dây bịt nắp bình điện.

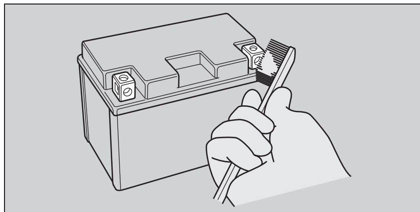
⚠ CẢNH BÁO

Ở điều kiện hoạt động bình thường, bình điện tạo ra khí Hyđrô có thể gây nổ.
Do đó nếu có tia lửa có thể làm nổ bình điện với một lực đủ để có thể làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.
Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc bảo dưỡng bình điện. Người thực hiện công việc bảo dưỡng nên mặc quần áo bảo hộ và đeo kính bảo hộ.

■ **Vệ sinh các cực bình điện**

1. Tháo bình điện. T.63
2. Nếu các cực bình điện có dấu hiệu bị mòn và bị bám muội trắng, hãy rửa bằng nước ấm và lau sạch.

3. Nếu các cực bình điện bị mòn quá mức, hãy vệ sinh và đánh bóng các điện cực bằng bàn chải sợi thép hoặc giấy nhám. Đeo kính bảo hộ.



4. Sau khi vệ sinh, lắp lại bình điện.
Bình điện của xe này có tuổi thọ giới hạn. Tham khảo ý kiến của cửa hàng Honda ủy nhiệm khi cần thay thế bình điện. Luôn thay thế bình điện khác cùng loại với bình điện cũ.

LƯU Ý

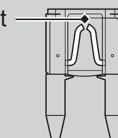
Lắp phụ kiện không chính hãng của Honda có thể gây quá tải hệ thống điện, làm phóng điện và có thể gây hư hỏng hệ thống.

Cầu chì

Cầu chì được sử dụng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào đó trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị hỏng. T.102

■ Kiểm tra và thay thế cầu chì

Tắt khóa điện để tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị hỏng, hãy thay cầu chì có cùng thông số với cầu chì cũ. Để biết thông số của cầu chì, tham khảo phần Thông số kỹ thuật. T.119



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

(Còn tiếp)

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Dầu động cơ

Mức độ tiêu hao dầu động cơ khác nhau và chất lượng dầu giảm tùy theo điều kiện sử dụng và điều kiện lái xe.
Kiểm tra mực dầu động cơ đều đặn và đổ thêm dầu khuyên dùng vào nếu cần. Dầu cũ, bẩn cần được thay càng sớm càng tốt.

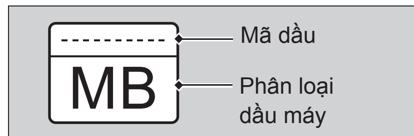
■Lựa chọn dầu động cơ

Để biết dầu động cơ khuyên dùng, hãy tham khảo phần Thông số kỹ thuật. T.118

Nếu sử dụng dầu động cơ không chính hãng của Honda, hãy kiểm tra nhãn hiệu dầu để chắc chắn đạt tất cả các tiêu chí sau:

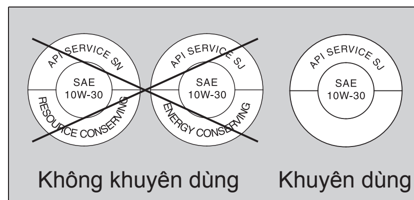
- Tiêu chuẩn JASO T 903*1: MB
- Tiêu chuẩn SAE*2: 10W-30
- Phân loại API*3: SG hoặc cao hơn

*1 Tiêu chuẩn JASO T 903 là một chỉ số dùng để chọn dầu động cơ cho động cơ 4 kỳ. Gồm có hai loại: MA và MB. Ví dụ như nhãn sau đây để nhận biết loại dầu MB.



*2 Tiêu chuẩn SAE phân loại dầu theo độ nhớt.

*3 Phân loại API quy định chất lượng và tính năng hoạt động của dầu động cơ. Sử dụng dầu SG hoặc cao hơn ngoại trừ loại có dòng chữ “Energy Conserving” hoặc “Resource Conserving” ở vòng ngoài của nhãn API.



Dầu phanh

Không đổ thêm hoặc thay thế dầu phanh, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Chỉ sử dụng dầu phanh sạch đựng trong bình kín. Nếu cố tình đổ thêm dầu, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được sửa chữa ngay khi có thể.

LƯU Ý

Dầu phanh có thể phá hủy các bề mặt sơn và nhựa.
Lau sạch chỗ dầu phanh tràn ngay lập tức và rửa sạch sẽ.

Dầu phanh khuyên dùng:
Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4 hoặc loại tương đương

Dung dịch làm mát khuyên dùng

Sử dụng dung dịch làm mát HONDA PRE-MIX COOLANT chính hiệu không cần pha loãng với nước. Dung dịch làm mát HONDA PRE-MIX COOLANT chính hãng bảo vệ rất tốt cho động cơ tránh hiện tượng ăn mòn và quá nhiệt động cơ.
Nên kiểm tra và thay thế dung dịch làm mát đúng cách theo lịch bảo dưỡng định kỳ. T.49

LƯU Ý

Sử dụng dung dịch làm mát không dành cho động cơ bằng nhôm hoặc dùng nước máy, nước khoáng có thể gây ăn mòn.

Thông hơi vách máy

Bảo dưỡng thường xuyên hơn khi xe đi trong trời mưa, chạy hết ga, hoặc sau khi rửa xe hoặc đổ xe. Thực hiện bảo dưỡng khi nhìn thấy cặn bẩn ở phần trong suốt của ống thông hơi.

Nếu thấy cặn bẩn tràn ra ngoài ống xả cặn, có khả năng lọc gió bị bẩn dầu động cơ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ. T.83

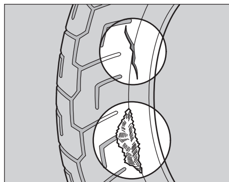
Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

■Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất lốp khi lốp nguội.

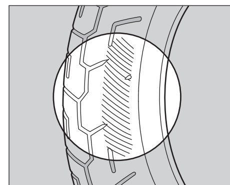
■Kiểm tra hư hỏng lốp

Kiểm tra lốp xem có vết cắt hoặc nứt làm lộ sợi dây lốp ra ngoài hoặc có vật nhọn cắm vào thành lốp hoặc gai lốp. Kiểm tra hai bên thành lốp xem có bị phình to hoặc phồng bất thường không.



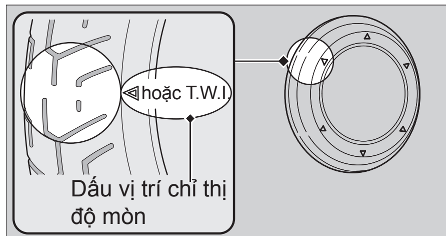
■Kiểm tra mòn bất thường

Kiểm tra lốp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.



■Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này, hãy thay lốp ngay lập tức.



⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Thực hiện đúng các hướng dẫn trong Hướng dẫn sử dụng về bơm và kiểm tra bảo dưỡng lốp xe.

(Còn tiếp)

Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thay lốp.

Để biết loại lốp và áp suất lốp khuyên dùng, hãy tham khảo Thông số kỹ thuật. T.118

Thực hiện theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp.

- Sử dụng lốp khuyên dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc và dải tốc độ tương ứng và giới hạn trọng tải tương tứng với loại cũ để thay thế.
- Không được lắp săm bên trong lốp của xe này. Tích tụ nhiệt quá mức có thể làm nổ lốp.
- Loại xe này chỉ sử dụng lốp không săm. Vành xe được thiết kế dành riêng cho loại lốp không săm, trong quá trình tăng tốc hoặc phanh gấp thì kiểu lốp có săm sẽ bị trượt ra khỏi vành và nhanh chóng xì hơi.

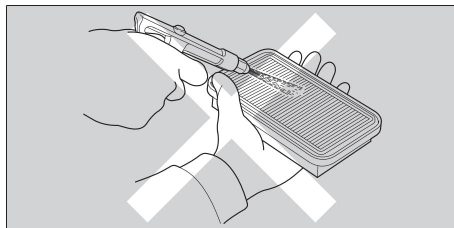
⚠ CẢNH BÁO

Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, có thể gây ra tai nạn làm thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ, đúng chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

Lọc gió

Chiếc xe này được trang bị tấm lọc gió loại giấy nhờn.
Vệ sinh tấm lọc gió bằng cách thổi khí hay các cách làm sạch khác có thể làm mất đi tính năng của tấm lọc gió và dễ bám bụi.
Nghiêm cấm không được vệ sinh tấm lọc gió.
Nên mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được sửa chữa.



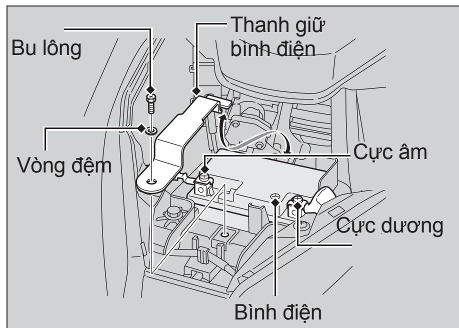
Bộ dụng cụ

Bộ dụng cụ được gắn ở mặt dưới của yên xe. T.45

Thực hiện thay thế phụ tùng và một vài điều chỉnh nhỏ trên đường có thể sử dụng dụng cụ trong bộ dụng cụ này.

- Tuýp tháo bugi
- Cờ lê tháo đầu 12 x 14 mm
- Tua vít tiêu chuẩn
- Cần tua vít

Bình điện



■ **Tháo**

Kiểm tra chắc chắn công tắc máy đã ở vị trí OFF.

1. Tháo ốp trên trước. T. 67

2. Tháo giá giữ bình điện bằng cách tháo bu lông và vòng đệm.

3. Tháo cực âm ⊖ ra khỏi bình điện.

4. Tháo cực dương ⊕ ra khỏi bình điện.

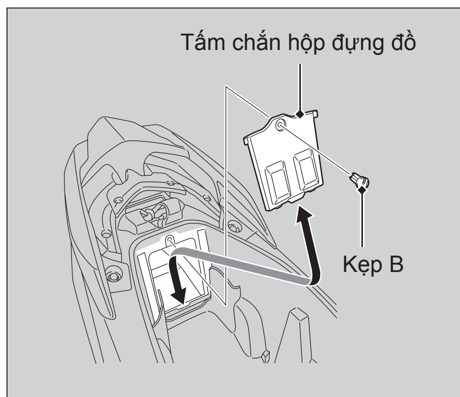
5. Tháo bình điện một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

■ **Lắp**

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo. Luôn nhớ nối cực dương ⊕ vào trước. Chắc chắn các bu lông và ốc được siết chặt.

Chắc chắn đồng hồ phải được cài đặt về đúng thời gian sau khi lắp lại bình điện. T. 18
Để sử dụng bình điện đúng cách, tham khảo phần “Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” T. 54
“Bình điện hỏng” T. 96

Tấm chắn hộp đựng đồ



■ **Tháo**

1. Mở yên xe. T.40
2. Tháo kẹp B. T.66
3. Tháo tấm chắn hộp đựng đồ.

■ **Lắp**

1. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.
2. Đóng yên và khóa cẩn thận.

Kẹp

Kẹp A

■ Tháo

1. Nhấn lên chốt giữa để mở khóa.
2. Kéo kẹp ra khỏi lỗ kẹp.



■ Lắp

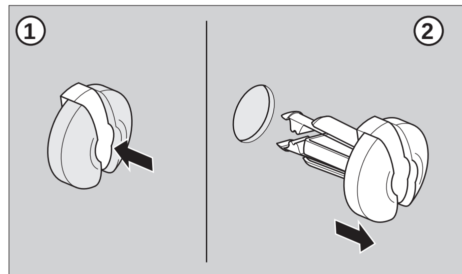
1. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.



2. Đưa kẹp vào lỗ.
3. Nhấn lên chốt giữa để khóa kẹp.

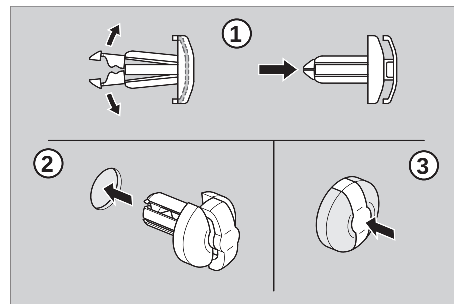
Kẹp B

■ Tháo



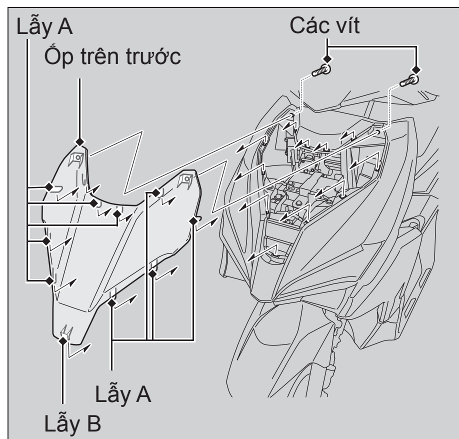
1. Nhấn lên chốt giữa để mở khóa.
2. Kéo kẹp ra khỏi lỗ kẹp.

■ Lắp



1. Nhẹ nhàng tách hai móc giữ sau đó đẩy chúng ra phía ngoài.
2. Đưa kẹp vào lỗ.
3. Nhấn lên chốt giữa để khóa kẹp.

Ốp trên trước



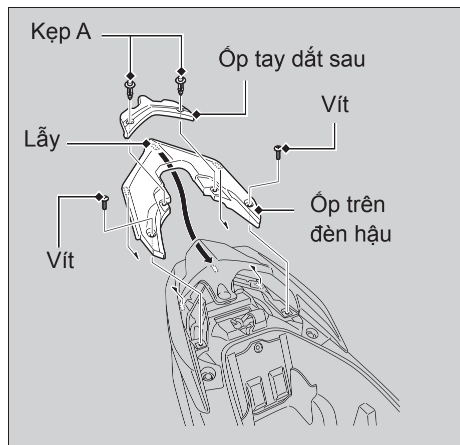
■ **Tháo**

1. Tháo các vít.
2. Tháo ốp trên trước bằng cách nhả các lẫy A và B ra.

■ **Lắp**

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

Ốp trên đèn hậu



■ **Tháo**

1. Mở yên xe. T. 40

2. Tháo ốp tay dắt sau bằng cách tháo các kẹp A . T. 65

3. Tháo các vít.

4. Trượt nhẹ lẫy về phía sau để tháo ra.

5. Tháo ốp trên đèn hậu.

■ **Lắp**

1. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

2. Đóng yên và khóa cẩn thận.

Bugi

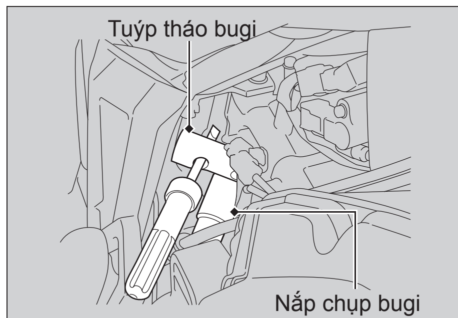
Kiểm tra Bugi

Để biết loại bugi khuyên dùng, tham khảo phần Thông số kỹ thuật. T. 118

Chỉ sử dụng loại bugi khuyên dùng theo đúng dải nhiệt khuyên dùng.

> LƯU Ý
>
> Sử dụng bugi không đúng giải nhiệt có thể gây hư hỏng động cơ.

1. Tháo nắp chụp bugi ra khỏi bugi.
2. Lau sạch bụi bẩn xung quanh lỗ bugi.
3. Tháo bugi bằng dụng cụ tháo bugi trong bộ dụng cụ.



4. Kiểm tra các điện cực và phần sứ ở giữa xem có bám bụi, bị mòn, hay dính muội các bon không.

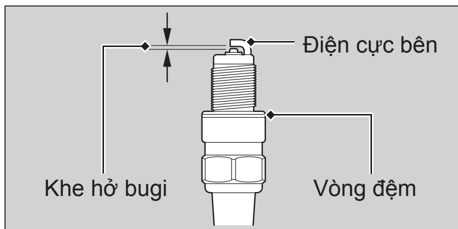
► Nếu bị mòn hoặc bám bụi nhiều thì nên thay thế bugi.

► Lau sạch bugi bị ẩm ướt hoặc bám muội các bon bằng máy chùi bugi hoặc chổi dây.

5. Kiểm tra khe hở bugi bằng thước đo dạng dây.

► Nếu cần điều chỉnh, hãy gập điện cực một cách cẩn thận.

Khe hở bugi tốt nhất nên ở khoảng: 0,80 - 0,90 mm



6. Chắc chắn đệm bugi còn tốt.

7. Lắp bugi. Gắn bugi đã được lắp đệm bằng tay để tránh tình trạng hỏng ren.

8. Siết bugi:

- Nếu bugi cũ còn tốt:
  Siết thêm 1/8 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.
- Đối với bugi mới, siết chặt 2 lần để tránh lỏng bugi:
  a) Đầu tiên, siết bugi:
  NGK: Siết thêm 1/2 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.
  Bugi DENSO: Siết thêm 3/4 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.
  b) Sau đó nới lỏng bugi.
  c) Tiếp theo, siết bugi một lần nữa:
  Siết thêm 1/8 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.

LƯU Ý

Siết bugi không đúng có thể làm hỏng động cơ. Nếu bugi quá lỏng có thể làm hỏng pít tông. Bugi quá chặt, có thể dẫn đến hỏng ren.

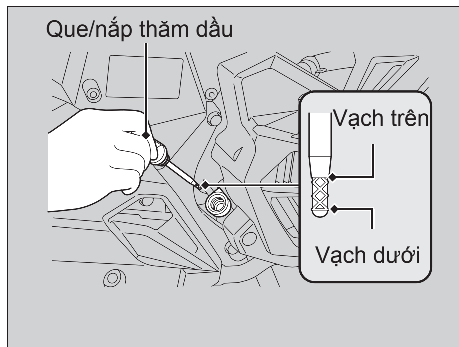
9. Ráp lại nắp chụp bugi. Cẩn thận không kẹp vào dây/cáp khác.

Dầu động cơ

Kiểm tra dầu động cơ

Kiểm tra dầu động cơ khi công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING.

1. Nếu động cơ nguội, để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.
2. Tắt khóa điện và đợi từ 2-3 phút.
3. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Rút que thăm dầu ra, lau sạch.
5. Đưa que thăm dầu vào cho đến khi vào hết nhưng không cần vặn.
6. Kiểm tra mức dầu xem có nằm ở giữa vạch trên và vạch dưới trên que thăm dầu không.
7. Lắp que thăm dầu vào chắc chắn.



Đổ thêm dầu động cơ khuyên dùng

Nếu dầu động cơ ở mức dưới hoặc gần đến dấu mức dưới, hãy đổ thêm dầu động cơ vào. T. 118

1. Lắp lại que/nắp thăm dầu vào. Đổ dầu khuyên dùng cho đến khi chạm vạch trên.
- ► Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- ► Không đổ dầu tràn quá dấu mức trên.
- ► Chắc chắn không có vật lạ lọt vào qua miệng lỗ đổ dầu.
- ► Lau sạch chỗ dầu tràn ngay lập tức.

2. Lắp que thăm dầu vào chắc chắn.

> LƯU Ý
>
> Đổ quá nhiều dầu hoặc thiếu dầu có thể gây hư hỏng động cơ. Không được hòa trộn các loại dầu khác nhau và phẩm cấp dầu khác nhau.

Để biết dầu khuyên dùng và hướng dẫn lựa chọn loại dầu, hãy tham khảo “Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” T. 56

Thay dầu động cơ

Thay dầu đòi hỏi phải có dụng cụ đặc biệt. Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.

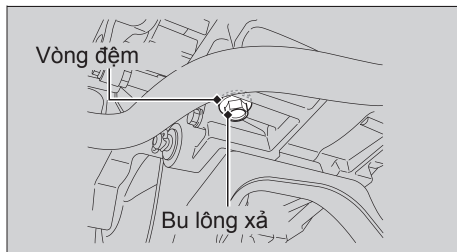
Thay dầu khi công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trị IDLING.

1. Nếu động cơ nguội, để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.

2. Tắt khóa điện và đợi từ 2-3 phút.

3. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Đặt một khay chứa dầu nhớt đã sử dụng ở phía dưới lốc máy.
5. Rút que thăm dầu, bu lông xả dầu và đệm kín ra để xả dầu.
► Loại bỏ dầu ở trung tâm tái chế có uy tín.
6. Lắp đệm kín mới vào bu lông xả dầu. Siết bu lông xả dầu.

Lực siết: 24 N·m (2,4 kgf·m, 18 lbf·ft)



7. Đổ dầu khuyên dùng vào vách máy (T. 56) và lắp que thăm dầu vào.

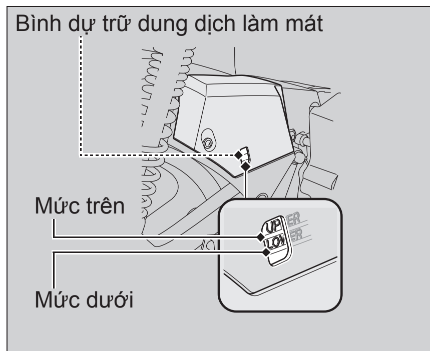
Dầu khuyên dùng
Khi thay dầu:
0,8 lít (0.8 US qt, 0.7 Imp qt)

8. Kiểm tra mực dầu. T. 71
9. Phải chắc chắn là không có rò rỉ dầu.
10. Cài đặt lại đèn báo thay dầu. T. 19

Dung dịch làm mát

Kiểm tra dung dịch làm mát

1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra mức dung dịch làm mát xem có nằm ở giữa mức trên và mức dưới trong bình dự trữ không.



Nếu lượng dung dịch làm mát giảm mạnh hoặc bình dự trữ cạn, có khả năng bị rò rỉ dung dịch làm mát. Hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

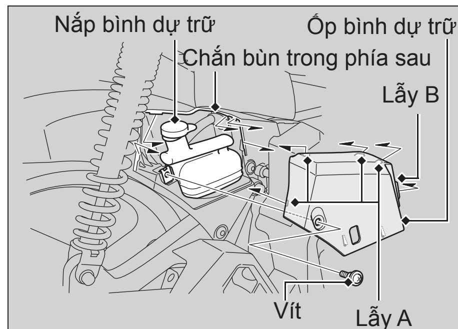
Đổ thêm dung dịch làm mát

Nếu lượng dung dịch làm mát ở dưới vạch LOWER, đổ thêm dung dịch làm mát khuyên dùng vào bình (T. 57) cho đến khi chạm vạch UPPER.
Chỉ đổ dung dịch làm mát từ bình dự trữ, không được tháo nắp két tản nhiệt.

1. Tháo vít.
2. Tách các lẫy A và B ra khỏi chắn bùn trong phía sau.
3. Tháo ốp bình dự trữ.
4. Tháo nắp bình dự trữ và đổ dung dịch làm mát đồng thời kiểm soát lượng dung dịch làm mát.
   - ► Không đổ dầu tràn quá vạch trên.
   - ► Đảm bảo không để vật bên ngoài lọt vào bên trong bình dự trữ.
5. Lắp lại thật chặt nắp bình dự trữ.
6. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

⚠ CẢNH BÁO

Tháo nắp bộ tản nhiệt trong khi động cơ đang nóng có thể sẽ làm dung dịch làm mát bắn ra ngoài gây bỏng.
Luôn để động cơ và bộ tản nhiệt nguội trước khi tháo nắp tản nhiệt.



Thay dung dịch làm mát

Nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thay dung dịch làm mát nếu bạn không có đủ dụng cụ thích hợp và tay nghề kỹ thuật.

Bảo dưỡng

Kiểm tra dầu phanh trước

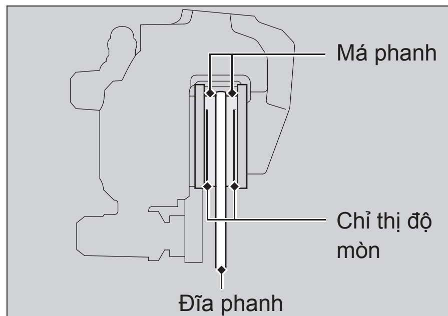
1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.

2. Kiểm tra bình dự trữ dầu phanh có nằm ngang không và mực dầu có vượt quá vạch LOWER không.

Nếu mực dầu phanh trong bình chứa nằm dưới vạch LOWER hoặc hành trình tự do tay phanh vượt quá tiêu chuẩn, hãy kiểm tra độ mòn má phanh. Nếu má phanh không bị mòn, có khả năng bị rò rỉ dầu phanh. Hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Kiểm tra má phanh trước

Kiểm tra tình trạng các dấu chỉ thị mòn má phanh.
Cần thay thế má phanh nếu má phanh bị mòn tới dấu chỉ thị.



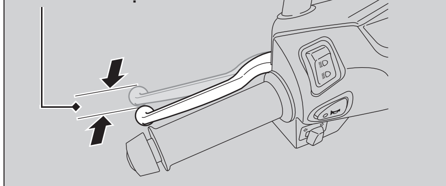
Kiểm tra má phanh từ phía dưới ngàm phanh. Nếu cần thay thế má phanh, nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Luôn thay cả hai má phanh bên trái và bên phải cùng lúc.

Kiểm tra hành trình tự do tay phanh sau

1. Dựng xe bằng chân chống đứng.
2. Đo khoảng cách dịch chuyển của tay phanh sau trước khi bắt đầu phanh.

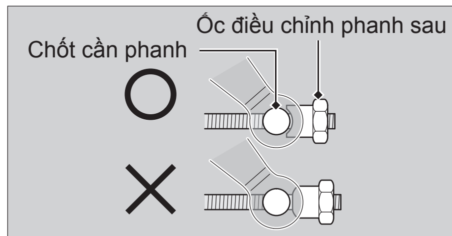
Hành trình tự do của tay phanh tính tại đầu tay phanh phải là: 10 - 20 mm



Kiểm tra dây phanh xem có bị xoắn hoặc có dấu hiệu mòn hay không. Nếu cần thay thế, nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.
Bôi trơn dây phanh bằng loại dầu bôi trơn dây có sẵn trên thị trường để ngăn tình trạng mòn sớm hoặc ăn mòn dây phanh.
Đảm bảo cần phanh, lò xo và các ốc vít còn tốt.

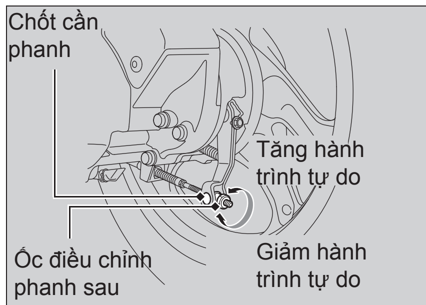
Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh sau

Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh với bánh trước hướng về phía trước.
Kiểm tra chắc chắn phần khuyết của ốc điều chỉnh nằm vừa khít vào chốt cần phanh sau khi đã thực hiện điều chỉnh lần cuối hành trình tự do của tay phanh.



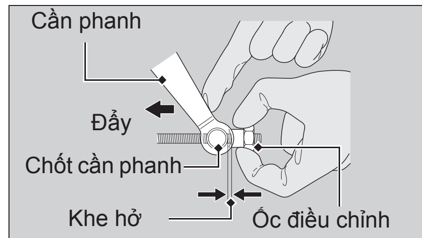
Nếu bạn không thể điều chỉnh đúng được theo cách này, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

1. Điều chỉnh bằng cách vặn ốc điều chỉnh phanh sau nửa vòng mỗi lần.



2. Rà thử phanh vài lần và kiểm tra xem bánh xe có quay tự do sau khi nhả tay phanh không.

3. Sau khi điều chỉnh, nhấn cần phanh để kiểm tra xem có khe hở giữa ốc điều chỉnh phanh sau và chốt cần phanh.



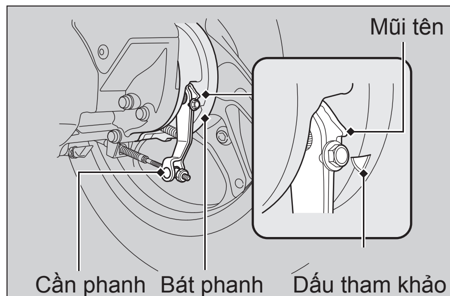
Sau khi điều chỉnh, kiểm tra hành trình tự do tay phanh.
Đảm bảo cần phanh, lò xo và các ốc vít còn tốt.

LƯU Ý

Không vặn điều chỉnh vượt quá giới hạn cho phép.

Kiểm tra độ mòn guốc phanh sau

Phanh sau được gắn vạch chỉ thị mòn phanh.

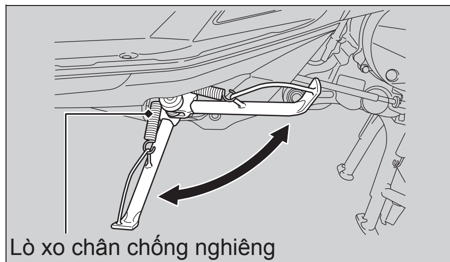


Khi phanh, mũi tên trên cần phanh di chuyển về phía dấu tham khảo trên bát phanh. Nếu mũi tên trùng khớp với dấu tham khảo khi bóp hết phanh thì cần phải thay guốc phanh mới. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thực hiện dịch vụ này.

Khi cần bảo dưỡng phanh, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm. Chỉ sử dụng phụ tùng chính hiệu của Honda hoặc loại tương đương.

Chân chống nghiêng

Kiểm tra chân chống nghiêng.



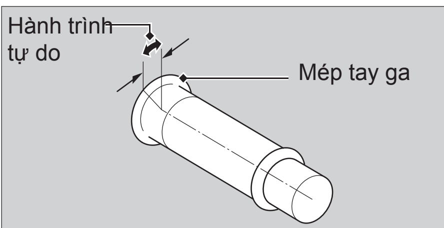
1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bẳng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra chân chống nghiêng có hoạt động trơn tru không. Nếu chân chống nghiêng bi kẹt cứng hoặc kêu cót két thì hãy vệ sinh khu vực chốt và bôi trơn ốc chốt bằng dầu máy sạch.
3. Kiểm tra lò xo xem có bị hỏng hoặc mất đàn hồi không.
4. Ngồi lên xe và gạt chân chống nghiêng lên.
5. Khởi động động cơ.
6. Gạt chân chống nghiêng xuống. Động cơ phải dừng hoạt động ngay khi hạ chân chống nghiêng. Nếu động cơ vẫn không dừng hoạt động, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Tay ga

Kiểm tra tay ga

Tắt máy, kiểm tra xem tay ga có xoay êm từ vị trí đóng hết đến vị trí mở hết ở mọi vị trí của cổ lái và hành trình tự do tay ga có đúng không. Nếu tay ga không di chuyển êm, tự đóng ga hoặc nếu dây ga bị hỏng, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Hành trình tự do tay ga tính từ mép tay ga: 2 - 6 mm



Thông hơi vách máy

Vệ sinh ống thông hơi vách máy

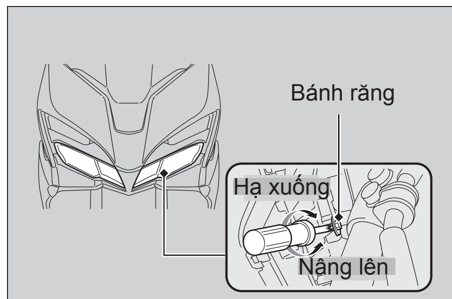
1. Đặt một khay chứa dầu thải bên dưới ống thông hơi vách máy.
2. Tháo ống thông hơi vách máy ra và xả cặn.
3. Lắp lại ống thông hơi vách máy.



Các điều chỉnh khác

Điều chỉnh độ rọi đèn pha

Có thể điều chỉnh độ rọi theo phương thẳng đứng để đạt được độ rọi hợp lý. Dùng tua vít Phillips có sẵn trong bộ dụng cụ để vặn bánh răng vào hoặc ra nếu cần. (T. 62)
Tuân thủ theo luật và quy định của địa phương về độ rọi của đèn.



Pin bộ điều khiển

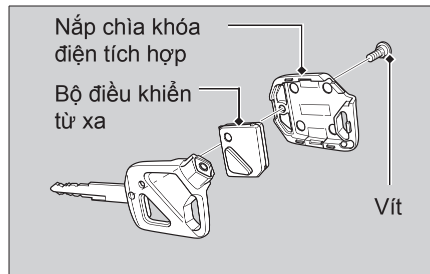
Thay pin bộ điều khiển

Ngoại trừ loại V, VI V

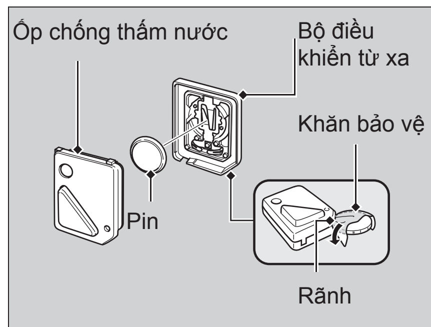
Khi pin bộ điều khiển từ xa yếu, có thể phải bấm nút điều khiển nhiều lần để kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe, khi đó đèn LED sáng mờ. Thay thế pin mới ngay khi có thể.
Hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được tư vấn.

Loại pin: CR1220

1. Tháo vít ra để tháo nắp chìa khóa điện tích hợp và bộ điều khiển từ xa.



2. Tháo rã bộ điều khiển từ xa bằng cách chèn một đồng xu hoặc tua vít đầu dẹt vào rãnh phía dưới bộ điều khiển.
   ► Dùng khăn mềm quấn vào đầu tua vít hoặc đồng xu để tránh gây xước bộ điều khiển từ xa.
   ► Không chạm tay vào mạch điện. Vì như vậy có thể gây ra trục trặc.
   ► Cẩn thận không làm xước vỏ chống thấm nước và không để bụi bẩn lọt vào.
   ► Không được cố tháo thân bộ điều khiển từ xa.
3. Thay thế pin cũ bằng pin mới sao cho mặt có dấu ⊖ hướng lên trên.



4. Lắp lại hai nắp bộ điều khiển vào với nhau như cũ.
   ► Chắc chắn ốp chống thấm nước phải được lắp vào đúng vị trí.

Tìm kiếm hư hỏng

Động cơ không khởi động

Mô tơ đề hoạt động nhưng động cơ không khởi động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn. T. 33
- Kiểm tra xem có còn xăng trong bình không.
- Kiểm tra xem đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) có sáng không.
  - ► Nếu đèn này sáng, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Mô tơ đề không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Chắc chắn chân chống nghiêng được gạt lên.
- Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không T. 102
- Kiểm tra xem mối nối bình điện có bị lỏng không hoặc điện cực có bị mòn không T. 54
- Kiểm tra tình trạng bình điện T. 96

Nếu lỗi trên vẫn còn tiếp diễn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Quá nhiệt động cơ (Đèn báo dung dịch làm mát sáng)

Động cơ bị quá nhiệt khi xuất hiện các triệu chứng sau:

- Đèn báo nhiệt độ dung dịch làm mát sáng.
- Xe tăng tốc chậm

Nếu hiện tượng này xuất hiện, nên đưa xe về một bên lề đường và thực hiện quy trình sau. Để xe nổ cầm chừng kéo dài có thể làm cho đèn báo dung dịch làm mát sáng.

> LƯU Ý
>
> Nếu vẫn tiếp tục lái xe khi động cơ quá nhiệt có thể gây hư hỏng động cơ.

1. Tắt máy để ngắt hoạt động của động cơ.
2. Để động cơ nguội.
3. Sau khi động cơ nguội, hãy kiểm tra ống tản nhiệt và rỏ rỉ dung dịch làm mát. T. 74

Nếu dung dịch làm mát bị rò rỉ:

Không khởi động động cơ. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

4. Kiểm tra lượng dung dịch làm mát trong bình dự trữ sau đó đổ thêm dung dịch nếu cần. T. 74
5. Nếu các bước kiểm tra 1-4 bình thường, có thể tiếp tục lái xe tuy nhiên cần lưu ý theo dõi chặt chẽ đèn báo nhiệt độ dung dịch làm mát.

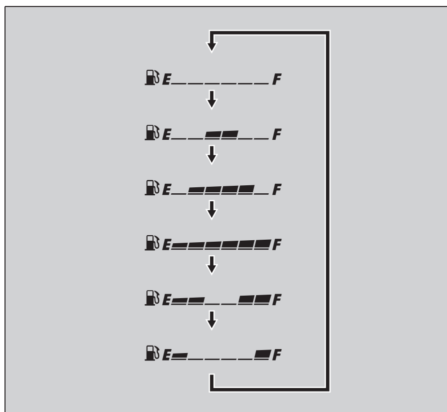
Đèn cảnh báo sáng hoặc nhấp nháy

Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)

Nếu đèn này sáng trong khi lái xe, có thể hệ thống PGM-FI gặp vấn đề trục trặc. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra càng sớm càng tốt.

Báo lỗi đồng hồ báo xăng

Nếu hệ thống nhiên liệu bị lỗi, các đèn báo xăng sẽ hiển thị trên màn hình giống như hình minh họa sau đây.
Nếu có các hiện tượng như trên xảy ra, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.



Khi hệ thống ngắt động cơ tạm thời không hoạt động đúng cách

Đèn báo ngắt động cơ tạm thời không sáng

Khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời không sáng, hãy thực hiện theo các bước sau:

Nếu công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING:

Ấn công tắc ngắt động cơ tạm thời sang vị trí IDLING STOP.

Nếu động cơ nguội:

Làm nóng động cơ.
Hệ thống ngắt động cơ tạm thời không hoạt động khi động cơ nguội.

Nếu không lái xe sau khi động cơ khởi động:

Lái xe với tốc độ quá 10 km/h (6 mph). Hệ thống ngắt động cơ tạm thời không hoạt động cho đến khi lái xe vượt qua tốc độ nêu trên một lần.

Nếu đèn báo lỗi PGM-FI (MIL) sáng:

Khi đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) sáng, hệ thống ngắt động cơ tạm thời không hoạt động để bảo vệ động cơ. Hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Nếu điện áp bình điện thấp:

Lái xe một lúc sau đó tắt máy, khởi động lại động cơ bằng nút đề, tham khảo quy trình khởi động cho động cơ tiêu chuẩn. (T. 33).
Hệ thống ngắt động cơ tạm thời có thể không hoạt động nếu điện áp bình điện thấp.
Nếu hiện tượng trên thường xuyên xảy ra, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Động cơ không dừng hoạt động bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời ở vị trí ON

Khi động cơ không dừng hoạt động bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời khi đèn báo ngắt động cơ tạm thời ở vị trí ON, hãy thực hiện như sau:

Nếu xe không dừng hoàn toàn:

Hãy dừng xe hoàn toàn. Hệ thống ngắt động cơ tạm thời hoạt động chỉ khi tốc độ của xe là 0 km/h (0 mph).

Nếu ga không được đóng hoàn toàn:

Đóng ga hoàn toàn.

Động cơ không khởi động ngay cả khi mở ga

Động cơ không khởi động ngay cả khi mở ga, hãy thực hiện như sau:

Nếu chân chống nghiêng được gạt xuống:

Khi động cơ dừng hoạt động bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời, nếu gạt chân chống nghiêng xuống, đèn báo ngắt động cơ tạm thời đang nháy sẽ tắt hoặc ngừng nháy và sáng liên tục, hệ thống ngắt động cơ tạm thời ngừng hoạt động. Khởi động lại động cơ bằng nút đề, tham khảo quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn (T. 33).

Nếu công tắc ngắt độn cơ tạm thời ở vị trí IDLING:

Khi động cơ đang dừng bởi hệ thống ngắt động cơ tạm thời, nếu ấn công tắc này sang vị trí IDLING, hệ thống ngắt động cơ tạm thời sẽ ngừng hoạt động. Khởi động lại động cơ bằng nút đề, tham khảo quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn (T. 33).

Đèn báo ngắt động cơ tạm thời nhấp nháy (công tắc ngắt động cơ tạm thời ở vị trí IDLING STOP) tuy nhiên động cơ không khởi động ngay cả khi mở ga, hãy thực hiện như sau:

Bình điện yếu (hỏng) hoặc lỏng cực chì:

Kiểm tra bình điện và các cực bình điện. Nếu bình điện yếu, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Thủng lốp

Vá lốp bị thủng hoặc thay lốp mới đòi hỏi phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.
Sau khi vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa khẩn cấp sử dụng bộ dụng cụ sửa chữa lốp

Nếu lốp xe bị thủng một lỗ nhỏ, có thể sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp không săm.
Hãy làm theo hướng dẫn sử dụng đi kèm với bộ dụng cụ sửa chữa lốp.
Lái xe với lốp xe sửa chữa tạm thời có thể rất nguy hiểm. Không lái xe vượt quá 50 km/h. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thay thế càng sớm càng tốt.

⚠ CẢNH BÁO

Lái xe với lốp vá tạm thời có thể rất nguy hiểm. Nếu chỗ vá tạm thời này bị hỏng, tai nạn có thể xảy ra làm thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.
Nếu buộc phải lái xe với lốp vá tạm thời, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận, không lái xe vượt quá 50 km/h cho đến khi lốp xe được thay thế.

Trục trặc về điện

Bình điện hỏng

Sử dụng máy sạc bình điện dùng cho xe máy khi sạc.
Tháo bình điện ra khỏi xe trước khi sạc.
Không sử dụng máy sạc bình điện dành cho ô tô để sạc, vì như vậy có thể gây quá nhiệt bình điện trên xe và dẫn tới hư hỏng bình điện.
Nếu bình điện không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

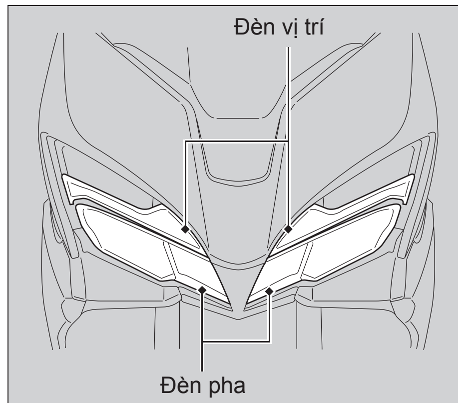
Chúng tôi khuyến cáo bạn không sử dụng bình điện trên ô tô để khởi động xe máy, vì như vậy có thể gây hư hỏng hệ thống điện trên xe.

Cháy bóng đèn

Thực hiện theo quy trình thay thế bóng đèn sau đây:
Vặn khóa điện sang vị trí OFF hoặc 🔒(LOCK).
Hãy để bóng đèn nguội hẳn trước khi thay thế.
Không sử dụng bóng đèn khác loại đã quy định.
Kiểm tra bóng đèn đã được thay xem có hoạt động đúng cách không trước khi lái.

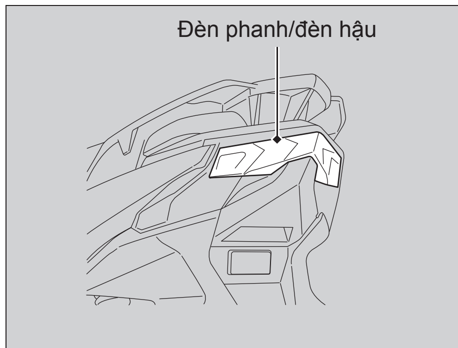
Để biết thông số bóng đèn, vui lòng tham khảo phần Thông số kỹ thuật. T. 119

■ Đèn pha/đèn vị trí



Đèn pha/đèn vị trí sử dụng bóng đèn LED. Nếu thấy một bóng LED nào không sáng, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để được sửa chữa.

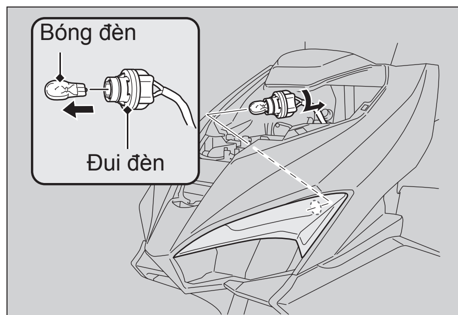
■ Đèn phanh/đèn hậu



Đèn phanh/đèn hậu sử dụng bóng đèn LED. Nếu thấy một bóng LED nào không sáng, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để được sửa chữa.

■ Bóng đèn báo rẽ trước

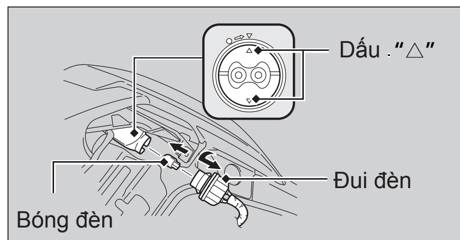
Quá trình thay thế bóng đèn rẽ trái và rẽ phải được thực hiện giống nhau.



1. Tháo ốp trên trước. T. 67
2. Vặn đui đèn ngược chiều kim đồng hồ và kéo nó ra.
3. Kéo bóng đèn ra mà không cần xoay.
4. Lắp bóng đèn mới và các bộ phận theo thứ tự ngược với lúc tháo.
   ▶ Chỉ sử dụng bóng đèn màu hổ phách.

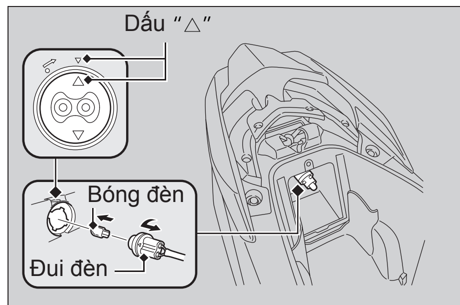
■ Bóng đèn báo rẽ sau

Quá trình thay thế bóng đèn rẽ trái và rẽ phải được thực hiện giống nhau.



1. Mở yên xe. T. 40
2. Tháo ốp trên đèn hậu. T. 68
3. Vặn đui đèn ngược chiều kim đồng hồ và kéo nó ra.
4. Kéo bóng đèn ra không cần vặn.
5. Lắp bóng đèn mới và các bộ phận theo thứ tự ngược với lúc tháo.
   ► Chỉ sử dụng bóng đèn màu hổ phách.
   ► Chắc chắn dấu "△" trên đui đèn và hộp đèn báo rẽ sau phải khớp với nhau.

■ Bóng đèn soi biển số



1. Mở yên xe. T. 40
2. Tháo tấm chắn hộp đựng đồ. T. 64
3. Vặn đui đèn ngược chiều kim đồng hồ và kéo nó ra.
4. Kéo bóng đèn ra mà không cần xoay.
5. Lắp bóng đèn mới và các bộ phận theo thứ tự ngược với lúc tháo.
   - ▶ Chỉ sử dụng bóng đèn màu trong suốt.
   - ▶ Đảm bảo dấu "△" trên đui đèn và trên hộp đèn soi biển số phải khớp nhau.

Tìm kiếm hư hỏng

■ Đèn soi ổ khóa điện

Ngoại trừ loại V, VI V



Đèn soi ổ khóa điện sử dụng nhiều bóng đèn LED.
Nếu các bóng này không sáng, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

■ Đèn soi hộp đựng đồ

Ngoại trừ loại V, VI V

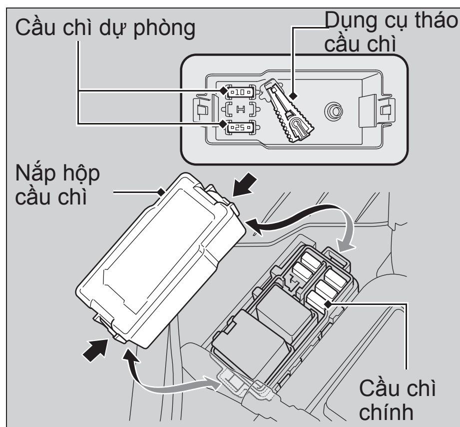


Đèn soi hộp đựng đồ sử dụng nhiều bóng LED.
Nếu các bóng này không sáng, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Cháy cầu chì

Trước khi làm việc với cầu chì, hãy tham khảo phần Kiểm tra và thay thế cầu chì. T. 55

■ Hộp cầu chì



1. Tháo ốp trên trước. T. 67
2. Tháo nắp hộp cầu chì bằng cách tháo các lẫy khóa ra khỏi hộp cầu chì.
3. Kéo lần lượt từng cầu chì ra bằng dụng cụ kéo cầu chì được gắn ở mặt dưới nắp hộp cầu chì, kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không. Luôn thay cầu chì bị đứt/hỏng bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
   ▶ Cầu chì dự phòng được trang bị ở mặt dưới của nắp hộp cầu chì.
4. Lắp lại nắp hộp cầu chì.
5. Lắp ốp trên trước.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Động cơ đôi lúc vận hành không ổn định

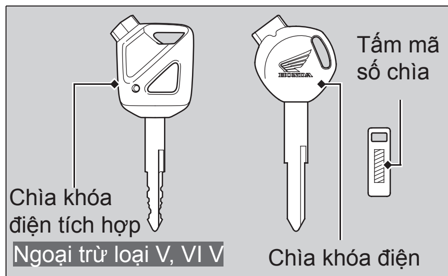
Động cơ đôi lúc vận hành không ổn định khi đang lái xe nếu lọc xăng bị kẹt.
Nếu có hiện tượng trên xảy ra vẫn có thể tiếp tục lái xe.
Nếu hiện tượng này vẫn xảy ra ngay khi lượng xăng còn vừa đủ, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra càng sớm càng tốt.

Thông tin

Chìa khóa xe

Chìa khóa điện và chìa khóa điện tích hợp

Đảm bảo mã số chìa được cung cấp trên tấm mã số chìa phải được lưu giữ cẩn thận, nên ghi lại mã số này trong sách hướng dẫn sử dụng. Cất giữ tấm mã số chìa ở nơi an toàn.
Để làm lại chìa khóa, hãy mang chìa khóa dự phòng hoặc mã số chìa đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.
Nếu để mất toàn bộ chìa khóa và mã số chìa, có thể phải tháo cả ổ khóa điện và mang tới cửa hàng Honda ủy nhiệm để làm lại chìa mới.



Sử dụng móc treo chìa khóa bằng kim loại có thể làm xước khu vực xung quanh ổ khóa điện.

Chìa khóa điện tích hợp

Ngoại trừ loại V, VI V

- Chìa khóa điện tích hợp có chứa các mạch điện tử được kích hoạt bởi hệ thống xác định vị trí xe. Nếu các mạch này bị hỏng, chìa khóa điện tích hợp sẽ không kích hoạt được hệ thống xác định vị trí xe.
- Không làm rơi chìa khóa điện tích hợp hoặc đè vật nặng lên trên chìa khóa.
- Để bộ điều khiển từ xa tránh ánh nắng trực tiếp, nhiệt độ cao và độ ẩm cao.
- Không làm xước hoặc thủng chìa khóa.
- Không để chìa khóa gần các sản phẩm có từ như móc treo chìa khóa có từ.
- Luôn giữ chìa khóa điện tích hợp tránh xa các thiết bị điện như tivi, đài cát sét, máy tính để bàn hoặc thiết bị mát xa có tần số thấp.

- Để chìa khóa điện tránh xa khu vực có chất lỏng. Nếu chìa khóa bị ướt, hãy lau khô ngay bằng khăn mềm.
- Rút chìa khóa điện tích hợp ra trước khi rửa xe.
- Không được nung nóng chìa khóa.
- Không rửa chìa khóa trong máy làm sạch siêu âm.
- Nếu có xăng hoặc dầu mỡ bám vào chìa khóa điện tích hợp, hãy lau khô ngay lập tức để tránh làm cong vênh hoặc nứt gãy chìa.
- Không tháo rã chìa khóa điện tích hợp trừ khi thay pin. Chỉ được tháo nắp chìa khóa điện tích hợp và bộ điều khiển. Không tháo rã các phần còn lại.
- Không làm mất chìa khóa điện tích hợp. Nếu bạn làm mất nó, bạn sẽ cần đăng ký một bộ điều khiển mới. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để đăng ký bộ điều khiển mới.

Hệ thống xác định vị trí xe có thể không hoạt động đúng cách trong các trường hợp sau:
- Để gần các dòng điện mạnh.
- Để cùng với điện thoại di động, máy tính xách tay hoặc các thiết bị điện khác.
- Khi tiếp xúc hoặc bị che phủ bởi vật kim loại.

Tuổi thọ của pin chìa khóa điện tích hợp thông thường kéo dài khoảng 2 năm.

Không để điện thoại di động hoặc các thiết bị phát sóng vô tuyến khác bên trong hộp đựng đồ. Tần số sóng vô tuyến phát ra từ các thiết bị này sẽ làm cản trở hoạt động của hệ thống xác định vị trí xe.

Nên mang chìa khóa điện theo người.

Bất kỳ ai sở hữu được chìa khóa điện tích hợp có thể khởi động được động cơ, mở khóa khóa điện, kích hoạt hệ thống xác định vị trí xe, mở khóa yên và khóa tấm chắn bình xăng.

Để đăng ký bổ sung chìa khóa điện tích hợp, hãy mang bộ điều khiển từ xa cùng với xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Bộ điều khiển từ xa có bước sóng ngắn nên phạm vi hoạt động có thể rộng hơn hoặc hẹp hơn tùy từng hoàn cảnh.

Hệ thống xác định vị trí xe tuân theo quy định của Bộ Thông Tin và Truyền Thông (MOIC).

Các thiết bị, công tắc điều chỉnh & các đặc tính khác

Ổ khóa điện

Để khóa điện ở vị trí ON khi động cơ dừng hoạt động sẽ làm hao hụt điện áp bình điện.

Không được vặn chìa khóa khi đang lái xe.

Đồng hồ đo quãng đường

Màn hình sẽ khóa ở 999.999 khi giá trị hiển thị trên công tơ mét vượt quá con số 999.999.

Đồng hồ đo hành trình

Đồng hồ đo hành trình sẽ hồi về 0,0 khi giá trị hiển thị trên công tơ mét vượt quá con số 999,9.

Túi đựng tài liệu

Có thể cất giữ sách hướng dẫn sử dụng, đăng ký xe và giấy tờ bảo hiểm trong túi nhựa đựng tài liệu ở ngăn chứa tài liệu bên trong hộp đựng đồ.

Chăm sóc xe

Thường xuyên vệ sinh và đánh bóng xe là nhiệm vụ quan trọng nhằm duy trì tuổi thọ của xe. Một chiếc xe được vệ sinh sạch sẽ có thể dễ dàng phát hiện ra vấn đề trục trặc.
Muối biển hoặc muối trên đường đi có thể làm tăng khả năng rỉ sét cho xe. Do vậy, luôn nhớ phải rửa xe sạch sẽ sau khi đi trên những đoạn đường gần biển hoặc có muối trên đường.

Rửa xe

Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết có nhiệt độ cao nguội hẳn trước khi rửa xe.

1. Xả hết bụi bẩn ra khỏi xe bằng vòi phun nước.
2. Nếu cần, hãy sử dụng một miếng xốp hoặc khăn mềm nhúng vào dung dịch tẩy rửa nhẹ để lau xe.
   - ► Vệ sinh các chụp đèn pha, ốp đèn pha và các chi tiết bằng nhựa khác thật cẩn thận để tránh làm xước chúng. Tránh phun nước trực tiếp vào lọc gió, ống xả và các chi tiết của hệ thống điện.
3. Xả sạch xe bằng nhiều nước và dùng giẻ mềm để lau khô xe.
4. Sau khi lau khô xe, bôi trơn các chi tiết chuyển động.
   - ► Chắc chắn dầu bôi trơn không bám vào phanh hoặc lốp xe. Đĩa phanh, má phanh hoặc guốc phanh bị bám dầu động cơ làm giảm đáng kể hiệu quả của phanh và có thể gây tai nạn.
5. Bôi một lớp dầu bảo quản để chống rỉ sét cho xe.
   - ► Không sử dụng dầu bảo quản có chứa hóa chất hoặc chất tẩy rửa mạnh. Vì những chất này có thể làm hư hỏng các chi tiết kim loại và sơn nhựa trên xe. Không để dầu bảo quản bắn vào lốp xe và phanh.
   - ► Nếu trên xe có các chi tiết sơn mờ, không được bôi dầu bảo quản lên các bề mặt sơn mờ đó.

■ **Lưu ý khi rửa xe**

Làm theo hướng dẫn sau khi rửa xe:

- Không sử dụng vòi nước có áp lực cao để rửa xe:
  - ► Vòi xịt nước áp lực cao có thể gây hư hỏng các chi tiết chuyển động hoặc các chi tiết điện trên xe làm cản trở hoạt động của các chi tiết này.
  - ► Nước có thể lọt vào bên trong bộ họng ga hoặc lọc gió.
- Không được phun nước trực tiếp vào khu vực ống xả.
  - ► Nước lọt vào ống xả có thể ngăn cản quá trình khởi động và gây rỉ sét bên trong ống xả.
- Làm khô phanh:
  - ► Nước lọt vào hệ thống phanh làm giảm hiệu quả của phanh. Sau khi rửa xe, bóp phanh ngắt quãng ở tốc độ thấp để làm khô phanh.
- Không phun nước vào bên trong hộp đựng đồ.
  - ► Nước lọt vào bên trong hộp đựng đồ dưới yên xe có thể làm hỏng các tài liệu hoặc các vật dụng khác bên trong cốp xe.
- Không phun nước trực tiếp vào lọc gió:
  - ► Nước lọt vào bên trong lọc gió có thể cản trở động cơ khởi động.
- Không phun nước trực tiếp vào khu vực xung quanh đèn pha.
  - ► Hơi nước tích tụ bên trong đèn pha sẽ biến mất một vài giờ sau khi nổ máy.
- Không được bôi dầu bảo quản hoặc dầu làm bóng lên bề mặt các chi tiết sơn mờ:
  - ► Sử dụng giẻ mềm hoặc miếng xốp mềm nhúng với nhiều nước và chất tẩy rửa nhẹ để vệ sinh các bề mặt chi tiết sơn mờ. Sử dụng khăn mềm, sạch để lau khô.

Các chi tiết bằng nhôm

Nhôm dễ bị rỉ sét khi tiếp xúc với bụi bẩn, bùn đất hoặc muối trên đường. Vệ sinh các chi tiết bằng nhôm đều đặn và thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước bề mặt nhôm:

- Không sử dụng bàn chải đầu cứng, giẻ rửa bát bằng sợi thép hoặc các dụng cụ vệ sinh

khác có khả năng mài mòn.
- Tránh không để các bề mặt nhôm va chạm với lề đường.

Các ốp nhựa

Thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước các ốp nhựa:
- Vệ sinh ốp nhựa bằng xốp mềm và nhiều nước.
- Để loại bỏ các vết bám trên ốp nhựa, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa được pha loãng với nước và xả sạch bằng nhiều nước.
- Tránh để xăng, dầu phanh hoặc chất tẩy rửa bám vào bảng thiết bị, các ốp nhựa hoặc đèn pha.

Ống xả

Đối với ống xả có lớp sơn bên ngoài, không dùng nước rửa bát để vệ sinh. Sử dụng chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh bề mặt ống xả. Nếu bạn không chắc là ống xả đã được sơn hay chưa, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Mặc dù ống xả được làm từ thép không rỉ nhưng vẫn có khả năng bị rỉ sét. Loại bỏ tất cả các vết bẩn ngay khi thấy chúng xuất hiện.

Bảo quản xe

Nếu phải bảo quản xe bên ngoài trời, nên cân nhắc sử dụng bao che hết toàn bộ xe.
Nếu không sử dụng xe trong thời gian dài, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Rửa xe và bôi dầu bảo quản vào tất cả các bề mặt sơn (trừ các bề mặt sơn mờ).

Bồi dầu chống rỉ sét vào các chi tiết mạ crom.

- Dựng xe bằng chân chống đứng và đặt lên bệ sao cho cả hai bánh không chạm đất.
- Sau khi hết mưa, hãy tháo tấm che phủ xe ra và để cho xe khô ráo.
- Tháo bình điện (T.63) ra để tránh hiện tượng phóng điện.

Sạc bình điện ở nơi râm mát và thông thoáng.

► Khi không sử dụng bình điện, hãy rút cực âm ra khỏi bình điện để tránh hao hụt điện áp.
Sau khi hết thời gian bảo quản, hãy kiểm tra bảo dưỡng xe định kỳ theo các hạng mục đưa ra trong Lịch Bảo Dưỡng.

Vận chuyển xe

Nếu cần phải vận chuyển xe, nên sử dụng ô tô chuyên chở hoặc ô tô tải có sàn phẳng, ô tô có trang bị thang tải hoặc thang nâng xe, và có dây chằng chắc chắn. Không được kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường.

LƯU Ý

Kéo rê xe trên đường có thể gây hư hỏng nghiêm trọng đến bộ truyền động.

Thông tin

Bạn & Môi trường xung quanh

Sở hữu một chiếc xe và lái xe là một trải nghiệm rất thú vị, tuy nhiên cần phải chú ý đến việc bảo vệ môi trường xung quanh.

Lựa chọn nước rửa vệ sinh xe thích hợp

Sử dụng chất tẩy rửa sinh học để rửa xe. Tránh dùng nước rửa dạng xịt có chứa chất CFCs phá hủy tầng ô zôn.

Tái chế chất thải

Xả dầu và các chất thải độc hại khác vào một bình kín và mang tới trung tâm tái chế.
Hãy liên hệ với cơ quan nhà nước hoặc địa phương để tìm kiếm trung tâm tái chế thích hợp ở nơi bạn đang sống và để nhận được sự hướng dẫn xử lý chất thải không thể tái chế một cách thích hợp. Không đổ dầu động cơ đã qua sử dụng vào thùng rác hoặc đổ xuống kênh mương, xuống đường. Xăng, dầu đã qua sử dụng và một số chất tẩy rửa có chứa chất gây nhiễm độc cho người thu gom rác thải và nhiễm độc nguồn nước sinh hoạt, sông, hồ và đại dương.

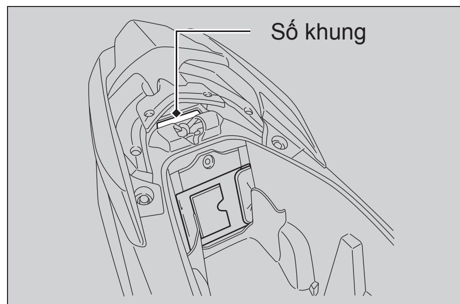
Số khung, số máy

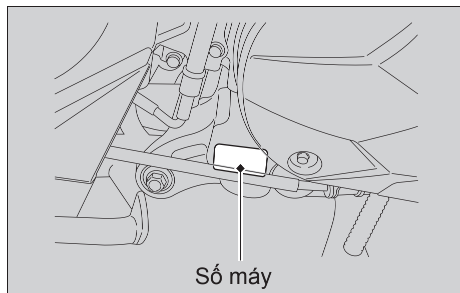
Số khung và số máy là cơ sở duy nhất để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cũng cần phải có thông tin về số khung và số máy này.

Số khung được đóng ở phía sau bên dưới yên xe.

Số máy được dập ở phía dưới bên trái vách máy.

Bạn nên ghi lại những số này và lưu giữ ở nơi an toàn.





Xăng chứa cồn

Một số loại xăng pha cồn thông thường có sẵn trên thị trường có tác dụng làm giảm lượng khí thải ra môi trường đáp ứng tiêu chuẩn khí sạch. Nếu bạn có ý định sử dụng xăng pha cồn, hãy kiểm tra chắc chắn loại xăng đó không chứa chì và đạt chỉ số ốc tan tối thiểu.

Sau đây là hỗn hợp xăng pha cồn có thể sử dụng trên xe của bạn:

- Chứa 10% ethanol (ethyl alcohol).
  - ► Xăng có chứa ethanol được bán trên thị trường dưới cái tên là Gasohol.

Sử dụng xăng chứa trên 10% ethanol có thể:

- Phá hủy lớp sơn của bình xăng.
- Phá hủy các đường ống xăng bằng cao su.
- Gây rỉ sét bình xăng.
- Làm cho máy vận hành kém.

LƯU Ý

Sử dụng hỗn hợp xăng pha cồn có chứa lượng ethanol cao quá mức cho phép có thể gây hư hỏng các chi tiết nhựa, cao su và kim loại của hệ thống xăng.

Nếu phát hiện có triệu chứng hoặc vấn đề liên quan đến vận hành, hãy thử dùng loại xăng có nhãn hiệu khác.

Bộ chuyển đổi chất xúc tác

Loại xe này được trang bị bộ chuyển đổi chất xúc tác ba nguyên tố. Bộ chuyển đổi chất xúc tác có chứa các kim loại quý có tác dụng làm chất xúc tác trong các phản ứng hóa học làm chuyển đổi các khí hydro cacbon (HC), khí cacbon monoxit (CO) và nito oxit (NOx) bên trong thành phần của khí xả thành các hợp chất an toàn.

Nếu bộ chuyển đổi này hỏng có thể gây ô nhiễm môi trường và làm giảm tính năng hoạt động của động cơ. Khi thay mới bộ chuyển đổi chất xúc tác, phải thay thế bộ chuyển đổi chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau đây để bảo vệ bộ chuyển đổi chất xúc tác.

- Luôn sử dụng xăng không chì. Xăng có chì sẽ làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.
- Giữ động cơ ở điều kiện hoạt động tốt.
- Nếu thấy xuất hiện các hiện tượng như đánh lửa sớm, đánh lửa muộn, chết máy hoặc hiện tượng khác như động cơ hoạt động không đúng cách, hãy dừng xe và tắt máy và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Thông số kỹ thuật

■ Các bộ phận chính

Chiều dài	1.881 mm
Chiều rộng	687 mm
Chiều cao	1.111 mm
Khoảng cách hai bánh xe	1.288 mm
Khe hở gầm xe tối thiểu	131 mm
Góc nghiêng phuộc trước	26° 30´
Chiều dài vết quét	84 mm
Khối lượng bản thân	110 kg (242.5 lb)
Khối lượng trọng tải tối đa	150 kg (353 lb)
Khả năng chở người	Người lái và 1 người ngồi sau
Bán kính quay tối thiểu	1,90 m

Dung tích xy lanh	124.9 cm^3 (7.618 cu-in)
Đường kính xy lanh x Hành trình piston	52,4 × 57,9 mm
Tỷ số nén	11,0:1
Xăng	Xăng không chì Xăng khuyên dùng: RON 91 hoặc cao hơn
Dung tích bình xăng:	4,4 lít (1.16 US gal, 0.97 Imp gal)
Bình điện	GTZ6V hoặc WTZ6V 12 V-5 Ah (10 HR)
Giảm tốc sơ cấp	V-Matic (2,60:1 - 0,82:1)
Giảm tốc cuối cùng	10,552

■ Dữ liệu sửa chữa

Kích cỡ lốp	Lốp trước	80/90-14M/C 40P
	Lốp sau	90/90-14M/C 46P
Kiểu lốp		Lốp không săm
Lốp khuyên dùng	Lốp trước	IRC NF66 CHENG SHIN C-6167H
	Lốp sau	IRC NR83 CHENG SHIN C-6167L
Áp suất lốp	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm^2, 29 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm^2, 33 psi)
Bugi	(tiêu chuẩn)	CPR7EA-9 (NGK) U22EPR-9 (DENSO)
Khe hở bugi		0,80 - 0,90 mm .
Tốc độ cầm chừng		1.700 ± 100 (vòng/phút)
Dầu động cơ khuyên dùng	Dầu Honda 4 kỳ , SG phân loại theo nhãn API hoặc loại cao hơn, ngoại trừ loại dầu có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving", dầu MB theo tiêu chuẩn T 903, độ nhớt SAE 10W-30	
Dung tích dầu động cơ	Sau khi xả	0,8 lít (0.8 US qt, 0,7 Imp gal)
	Sau khi rã máy	0,9 lít (1.0 US qt, 0,8 Imp gal)

Dung tích dầu truyền động	Sau khi xả	0,12 lít (0.13 US qt, 0,11 Imp gal)
	Sau khi rã máy	0,14 lít (0.15 US qt, 0,12 Imp gal)
Dầu phanh khuyên dùng	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4	
Dung tích hệ thống làm mát	0.45 lít (0.48 US qt, 0.40 Imp qt)	
Dung dịch làm mát khuyên dùng	HONDA PRE-MIX COOLANT	

Thông số kỹ thuật

Bóng đèn

Đèn pha	LED
Đèn phanh/đèn hậu	LED
Đèn báo rẽ trước	12 V-10 W × 2
Đèn báo rẽ sau	12 V-10 W × 2
Đèn soi biển số	12 V-5 W
Đèn vị trí	LED
Đèn soi ổ khóa điện (Ngoại trừ loại V, VI V)	LED
Đèn soi hộp đựng đồ (Ngoại trừ loại V, VI V)	LED

Cầu chì

Cầu chì chính	25 A
Các cầu chì khác	10 A

Thông số lực siết

Bu lông xả dầu động cơ	24 N·m (2,4 kgf·m, 18 lbf·ft)

Mục lục

G

H

K